

Hà Nội, ngày 4 tháng 3 năm 2025.

**THÔNG BÁO TRIỆU TẬP  
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**  
(Thông báo này thay cho giấy mời)

**Kính gửi:** QUÝ CỔ ĐÔNG.

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢNG CÁO VÀ HỘI CHỢ THƯƠNG MẠI VINEXAD**

Trụ sở chính tại: số 9 Đinh Lễ, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Mã số doanh nghiệp: 0100108007 do Sở kế hoạch và đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 27/4/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 17/9/2020.

Hội đồng quản trị Công ty trân trọng thông báo đến Quý cổ đông về việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 như sau:

- Thời gian** : 7h30 ngày 26 tháng 03 năm 2025.
- Địa điểm** : *Phòng họp Vạn Tường, Tầng 2 Nhà khách Quân đội/Cục đối ngoại.*  
*33C Phạm Ngũ Lão, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.*

**3. Thành phần tham dự:**

- Cổ đông hoặc đại diện cổ đông được ủy quyền hợp pháp tại ngày chốt danh sách cổ đông cuối cùng ngày 25/02/2025.

- Cổ đông không có điều kiện tham dự Đại hội thì ủy quyền bằng văn bản cho người đại diện số cổ phần của mình dự Đại hội cổ đông.

**4. Nội dung:** Theo chương trình Đại hội đính kèm Giấy mời.

**5. Thời gian đăng ký và xác nhận tham dự Đại hội:**

Để đảm bảo ĐHĐCĐ được tổ chức chu đáo và thành công, đề nghị Quý cổ đông gửi **Giấy xác nhận tham dự hoặc uỷ quyền tham dự đại hội** về Công ty **trước ngày 20/3/2025** qua email qua địa chỉ: [honghanh@vinexad.com.vn](mailto:honghanh@vinexad.com.vn) hoặc gửi trực tiếp về:

**Phòng Quản trị nhân sự - Công ty VINEXAD**

**Số 9 Đinh Lễ, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.**

- Quý vị cổ đông hoặc người được uỷ quyền đến dự Đại hội vui lòng mang theo **CMTND/Hồ chiếu.**

- Mọi chi phí ăn ở, đi lại và các chi phí khác do cổ đông tự chi trả.

Quý vị cổ đông cần thêm thông tin chi tiết xin vui lòng liên hệ: Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025: Bà Nguyễn Hồng Hạnh - ĐT: 043.8255546(466) - DĐ: 0962176688.



**6. Tài liệu đính kèm:**

- 1) Chương trình họp.
- 2) Mẫu xác nhận tham dự hoặc uỷ quyền tham dự.
- 3) Báo cáo hoạt động điều hành – quản lý của HĐQT năm 2024; định hướng phát triển kinh doanh giai đoạn 2025 – 2030.
- 4) Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2025.
- 5) Báo cáo hoạt động của ban kiểm soát năm 2024.
- 6) Tờ trình thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu.
- 7) Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Vinexad.

**7. Tài liệu được đăng tải trên trang thông tin điện tử của công ty: [www.vinexad.com.vn](http://www.vinexad.com.vn) (mục Quan hệ cổ đông) bao gồm:**

- 1) Thông báo triệu tập Đại hội cổ đông thường niên năm 2025.
- 2) Chương trình họp.
- 3) Mẫu xác nhận tham dự hoặc uỷ quyền tham dự.
- 4) Quy chế biểu quyết tại ĐHĐCĐ 2025
- 5) Báo cáo hoạt động điều hành – quản lý của HĐQT năm 2024; định hướng phát triển kinh doanh giai đoạn 2025 – 2030.
- 6) Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2025.
- 7) Báo cáo hoạt động của ban kiểm soát năm 2024.
- 8) Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 đã được kiểm toán.
- 9) Tờ trình thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu.
- 10) Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Vinexad.
- 11) Tờ trình đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025.
- 12) Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025.

Quý cổ đông lưu ý cách thức truy cập và tải tài liệu trên trang thông tin điện tử của công ty: [www.vinexad.com.vn/](http://www.vinexad.com.vn/) vào tiếp mục: Quan hệ cổ đông/Đại hội đồng cổ đông để tải tài liệu về.

*Rất mong Quý vị cổ đông dự họp đúng giờ để Đại hội đạt kết quả tốt đẹp.*

*Trân trọng!*

**TM/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRI**

**CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Khắc Luận*

**CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025.**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢNG CÁO VÀ HỘI CHỢ THƯƠNG MẠI VINEXAD**

*Thời gian: 7h30 ngày 26/3/2024 (Thứ tư).*

*Địa điểm: Phòng họp Vạn Tường, Tầng 2 Nhà khách Quân đội số 33C Phạm Ngũ Lão, Hà Nội.*

Thời gian dự kiến	Nội dung chương trình	Người chủ trì và thực hiện
<b>I. PHẦN THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI</b>		
<b>1. THỦ TỤC ĐĂNG KÝ CỔ ĐÔNG DỰ ĐHĐCD</b>		
7h30 – 8h00	<ul style="list-style-type: none"><li>- Tiếp đón và đăng ký đại biểu, cổ đông.</li><li>- Kiểm tra tư cách cổ đông, lập danh sách cổ đông tham dự Đại hội, ổn định chỗ ngồi và các cổ đông.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Bà Nguyễn Thu Hồng – Thành viên HĐQT Ban tổ chức ĐH</li></ul>
<b>2. THỦ TỤC KHAI MẠC ĐHĐCD</b>		
8h00 – 8h15	<ul style="list-style-type: none"><li>- Chào cờ</li><li>- Giới thiệu Đại hội</li><li>- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông và số lượng cổ đông tham dự Đại hội.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>Ban tổ chức</li><li>- Ô. Đinh Văn Khôi- Thành viên HĐQT.</li></ul>
<b>3. THÔNG QUA QUY CHẾ VÀ NHÂN SỰ CÁC BAN LÀM VIỆC TẠI ĐHĐCD</b>		
8h15 – 8h30	<ul style="list-style-type: none"><li>- Giới thiệu nhân sự Ban thư ký ĐH (có danh sách kèm theo) biểu quyết thông qua.</li><li>- Giới thiệu nhân sự Ban bầu cử (danh sách giới thiệu tại Đại hội) biểu quyết thông qua.</li><li>- Thông qua Quy chế biểu quyết tại ĐHĐCD</li><li>- Giới thiệu chủ tọa ĐHĐCD 2025 gồm: Chủ tịch và Phó Chủ tịch công ty</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Ban tổ chức</li></ul>
	<ul style="list-style-type: none"><li>- Báo cáo chương trình ĐHĐCD 2025 và biểu quyết thông qua.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Ô. Nguyễn Khắc Luận – Chủ tịch HĐQT</li></ul>
<b>II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI</b>		



Từ 8h30 – 9h30	<b>Báo cáo tại Đại hội:</b>	
	- Báo cáo hoạt động điều hành – quản lý của HĐQT công ty 2024, định hướng kinh doanh giai đoạn 2025 – 2030.	Ô. Phạm Quỳnh Giang – Phó Chủ tịch HĐQT
	- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận năm 2024, kế hoạch KD năm 2025.	Ô. Nguyễn Khắc Luận – Chủ tịch HĐQT
	- Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2024	Ô. Vũ Đăng Khoa – Trưởng ban kiểm soát.
Từ 9h30 – 10h00	- <b>Thảo luận tại Đại hội (các báo cáo đã trình bày)</b>	
Từ 10h00 – 10h30	<b>Chủ tọa đại hội tóm tắt ý kiến thảo luận và Đại hội biểu quyết thông qua các nội dung:</b> 1. Thông qua Báo cáo hoạt động điều hành – quản lý của HĐQT công ty năm 2024, định hướng kinh doanh giai đoạn 2025 – 2030. 2. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024; Phân phối lợi nhuận 2024; Thù lao HĐQT, BKS năm 2024. 3. Thông qua chi tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 (dự kiến); phân phối lợi nhuận năm 2025; Dự kiến mức thù lao HĐQT, BKS năm 2025 4. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2024.	- Ô. Nguyễn Khắc Luận – Chủ tịch HĐQT
Từ 10h30 – 10h45	<b>NGHỈ GIẢI LAO</b>	
Từ 10h45 – 11h15	1. Báo cáo tờ trình thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu 2. Báo cáo tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty Vinexad 3. Báo cáo Tờ trình đề xuất lựa chọn Công ty Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024. - HĐQT công ty báo cáo chi tiết - Cổ đông đã nghiên cứu văn bản, thảo luận tại Đại hội. - DHCD biểu quyết thông qua	Ô. Nguyễn Khắc Luận – Chủ tịch HĐQT
Từ 11h15 – 11h45	- Thông qua Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội	Ô. Nguyễn Khắc Luận – Chủ tịch HĐQT Ban thư ký
	- <b>Bế mạc Đại hội.</b>	Ban tổ chức ĐH.



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



GIẤY XÁC NHẬN THAM DỰ  
HOẶC ỦY QUYỀN THAM DỰ

PHIÊN HỢP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

**Kính gửi:** Ban tổ chức ĐHĐCĐ –

Công ty cổ phần Quảng cáo và Hội chợ thương mại VINEXAD.

Tên Cổ đông:.....

Địa chỉ: .....

CMTND/ Hộ chiếu số:..... Cấp ngày:..... Tại: .....

Số cổ phần hiện đang nắm giữ.....cổ phần.

Căn cứ Thông báo triệu tập ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Quảng cáo và Hội chợ thương mại VINEXAD, tôi xin xác nhận việc tham dự ĐHĐCĐ như sau:

Trực tiếp tham dự Đại hội.

Ủy quyền cho Ông/Bà có tên dưới đây:

- Họ tên người được ủy quyền: .....

- Địa chỉ: .....

- CMTND/ Hộ chiếu số: ..... Số cổ phần được ủy quyền:.....

**Nội dung ủy quyền:**

- Được thay mặt Người ủy quyền tham dự, thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Quảng cáo và Hội chợ thương mại VINEXAD tổ chức vào ngày 26/03/2025 trong phạm vi số cổ phần có quyền biểu quyết được ủy quyền.

- Người được ủy quyền có trách nhiệm chấp hành các quy định của Ban tổ chức Đại hội, không được ủy quyền lại cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại cho các nội dung của Đại hội cho Người ủy quyền biết.

**Trách nhiệm và thời gian ủy quyền:**

- Việc ủy quyền trên đảm bảo tuân thủ các quy định của Điều lệ Công ty và Pháp luật.

- Ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi kết thúc phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Quảng cáo và Hội chợ thương mại VINEXAD.

....., ngày.....tháng.....năm 2025.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN  
(Ký, ghi rõ họ tên)

CỔ ĐÔNG  
(Ký, ghi rõ họ tên)

Hà Nội, ngày 04 tháng 3 năm 2025.

## QUY CHẾ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Và các kỳ ĐHĐCĐ thường niên Công ty CP Quảng cáo và Hội chợ thương mại Vinexad

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020.
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty CP Quảng cáo và Hội chợ thương mại Vinexad.
- Để đảm bảo việc biểu quyết tại Đại hội diễn ra công bằng, dân chủ, công khai và đúng pháp luật, Chủ tọa phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 CP Quảng cáo và Hội chợ thương mại Vinexad xin báo cáo Quy chế biểu quyết đã được thông qua tại ĐHĐCĐ công ty năm 2017 và sử dụng cho các năm về sau nếu không có thay đổi về pháp luật khác. Nội dung cụ thể như sau:

### 1 Phiếu biểu quyết do Ban bầu cử phát tại Đại hội.

#### a) Loại phiếu và cách sử dụng phiếu

- **Phiếu màu vàng** (trên phiếu in mã số cổ đông, số cổ phần sở hữu ) dùng để biểu quyết các vấn đề liên quan đến thủ tục Đại hội (bầu Ban bầu cử, thông qua Biên bản Đại hội hoặc thông qua một số vấn đề phát sinh tại Đại hội.... ).
- **Phiếu màu xanh** (trên một mặt phiếu in mã số cổ đông, số cổ phần sở hữu; mặt sau in các nội dung cần xin ý kiến biểu quyết của cổ đông tại Chương trình Đại hội đã được cổ đông thông qua). Cổ đông sẽ đánh dấu (x) vào ô trống (ô đồng ý hoặc không đồng ý hoặc không có ý kiến gì) các nội dung cần biểu quyết trong *Chương trình Đại hội đồng cổ đông công ty CP quảng cáo và Hội chợ thương mại Vinexad* (gọi tắt là **Chương trình Đại hội**)
- Các phiếu Biểu quyết đều có dấu của Công ty CP Quảng cáo và Hội chợ thương mại Vinexad.

#### b) Quy định phiếu hợp lệ và phiếu không hợp lệ:

- Những phiếu sau đây đều là hợp lệ:

➤ Phiếu đánh dấu (x) đủ số lượng hoặc *không đủ* số lượng các nội dung cần xin ý kiến biểu quyết. Tuy nhiên chúng tôi khuyên cổ đông đánh dấu đủ số lượng các nội dung cần biểu quyết.

➤ Phiếu do Ban Bầu cử phát ra và có đóng dấu của công ty CP Quảng cáo và Hội chợ thương mại Vinexad ở góc trái phía trên.

• Các trường hợp sau đây đều là phiếu không hợp lệ:

➤ Phiếu ghi thêm các nội dung khác với nội dung Cần xin ý kiến biểu quyết mà Đại hội đã thông qua tại **chương trình Đại hội**.

➤ Phiếu lạ không phải của ban Bầu cử phát ra.

➤ Phiếu có đánh dấu riêng.

## 2 Cách biểu quyết và bỏ phiếu:

a) Nội dung biểu quyết (bỏ phiếu) tại Đại hội là những nội dung đã được ghi vào **Chương trình Đại hội** và được thông qua tại Đại hội

### b) Cách biểu quyết (bỏ phiếu)

- Từng nội dung cần biểu quyết (bỏ phiếu) thông qua tại Đại hội sẽ được Chủ tọa nêu nội dung, cổ đông sẽ biểu quyết bằng phiếu tại Đại hội (giơ phiếu) Ban bầu cử sẽ đếm sơ bộ để Ban Thư ký ghi nhận

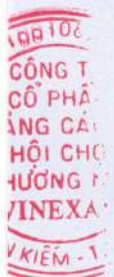
- Cổ đông đánh dấu (x) vào phiếu biểu quyết (màu xanh) từng nội dung mình đã có ý kiến.

- Sau khi thông qua biểu quyết hết nội dung cuối cùng, ban Bầu cử sẽ thu lại phiếu biểu quyết (bầu cử) - màu xanh để tiến hành kiểm phiếu và thông báo tại Đại hội.

c) **Yêu cầu:** Cổ đông đánh dấu (x) vào ô đã định sẵn sau khi giơ tay biểu quyết, đảm bảo chính xác quan điểm của mình.

## 3 Thẻ lệ kiểm phiếu của Ban bầu cử:

- Sau khi thu phiếu biểu quyết (bầu cử) Ban bầu cử sẽ kiểm phiếu tại chỗ, kết quả kiểm phiếu đã thu lại là kết quả cuối cùng biểu quyết (bầu cử) tại Đại hội cổ đông công ty.



- Ban bầu cử có Biên bản kiểm phiếu công bố tại Đại hội.

#### 4 Quy định đối với cổ đông dự Đại hội khi Đại hội tiến hành biểu quyết (bỏ phiếu)

- Cổ đông rời khỏi Đại hội vì bất cứ lý do nào cũng đều phải thông báo tới Ban Tổ chức Đại hội (thông qua thành viên BTC trực tại cửa ra vào nơi tổ chức Đại hội), đồng thời gửi lại phiếu biểu quyết (bầu cử) đã đánh dấu ý kiến của mình các nội dung cần biểu quyết tại Đại hội.

- Nếu Cổ đông khi rời khỏi Đại hội không thông báo và không gửi lại phiếu biểu quyết (bầu cử) cho BTC Đại hội, Đại hội cổ đông công ty sẽ ghi nhận ý kiến của Cổ đông đó là: **đồng ý** các nội dung biểu quyết (bầu cử) tại Đại hội.

5 Các nội dung khác sẽ **không** thông qua biểu quyết (bầu cử) bằng thủ tục thu phiếu và kiểm phiếu, chỉ thông qua biểu quyết trực tiếp (đếm phiếu) tại Đại hội đồng cổ đông công ty 2025 gồm:

- Thông qua Chương trình Đại hội, nội dung Đại hội.
- Thông qua đề cử Ban bầu cử, Ban thư ký Đại hội.
- Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội

Trên đây là Quy chế biểu quyết là cơ sở để thực hiện việc biểu quyết (bầu cử) tại ĐHĐCĐ công ty thường niên nếu không có thay đổi về pháp luật khác.

#### Nơi nhận:

- HĐQT C. Ty
- Cổ đông C. Ty.
- Lưu HĐQT





Hà Nội, ngày 04 tháng 3 năm 2025.

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG ĐIỀU HÀNH – QUẢN LÝ CỦA HĐQT CÔNG TY NĂM 2024  
VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG GIAI ĐOẠN 2025 -2030.**

**PHẦN I:**

**ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG ĐIỀU HÀNH, QUẢN LÝ  
CỦA HĐQT CÔNG TY NĂM 2024**

**A. Kết quả hoạt động kinh doanh của công ty Vinexad trong năm tài chính 2024.**

**1. Bối cảnh chung tác động đến hoạt động kinh doanh của công ty năm 2024**

Năm 2024, tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam hơn 7% tuy nhiên, hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp vẫn gặp nhiều khó khăn về thể chế, nguồn vốn... Công ty Vinexad kinh doanh triển lãm sự kiện, truyền thông cũng không nằm ngoài bối cảnh đó, ngoài ra, công ty còn đương đầu với áp lực cạnh tranh từ các đơn vị tổ chức TLSK trong và ngoài nước, trong phạm vi thị trường nhỏ, thị phần chia nhỏ tạo ra thách thức lớn.

Tuy nhiên, Công ty cũng có nhiều yếu tố thuận lợi trong kinh doanh: vị thế thương hiệu, tiềm lực tài chính, thị trường ổn định và đội ngũ nhân sự xuất sắc đã góp phần vào thành tích tăng trưởng cao trong năm 2024 của Công ty.

**Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 của công ty như sau:**

So với kế hoạch ĐHCĐ 2024: năm 2024 công ty đạt tổng doanh thu 266,567 tỷ đồng đạt 111% so với Nghị quyết ĐHCĐ đề ra, lợi nhuận trước thuế 52,587 tỷ đồng đạt 135%%, lợi nhuận sau thuế 41,861 tỷ đồng đạt 134% kế hoạch. Đây là kết quả kinh doanh cao nhất trong 18 năm cổ phần hóa. Tăng trưởng năm 2024 góp phần tăng tích lũy cho cổ đông, dự kiến chia cổ tức bằng tiền mặt với tỉ lệ cao. Tại ĐHCĐ 2025 lần này sẽ đề xuất phương án phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông...(trong báo cáo tài chính phân chia lợi nhuận) sẽ báo cáo ĐHCĐ thông qua trong phần tiếp theo của chương trình Đại hội.

**II. Đánh giá công tác điều hành, quản lý của HĐQT năm 2024.**

**1. Công tác điều hành quản lý.**

- Trong năm 2024, HĐQT đã tổ chức ĐHCĐ nhiệm kỳ 2024 – 2028, qua đó đánh giá toàn diện sự phát triển của Công ty nhiệm kỳ 2024- 2028, những thách thức, khó khăn đặt ra để

có giải pháp phát triển. HĐQT cũng đã triển khai 10 cuộc họp HĐQT để thảo luận và thông qua nhiều vấn đề thuộc chức năng, thẩm quyền của HĐQT, ban hành 10 Nghị quyết và 7 Quyết định.

- Tất cả các cuộc họp đều được chuẩn bị nội dung cụ thể và thông báo đến từng thành viên trước cuộc họp. Các cuộc họp của HĐQT đều có Ban TGD (kiêm thành viên HĐQT) tham dự để trao đổi, thảo luận và tạo sự nhất trí cao trong các chiến lược, định hướng kinh doanh, chỉ đạo của HĐQT đối với ban điều hành.

- Các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT và cho ý kiến góp phần tạo ra kết quả kinh doanh năm 2024 vượt chỉ tiêu mà ĐHĐCĐ đề ra. Các thành viên HĐQT được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao với tinh thần trách nhiệm cao vì lợi ích của các cổ đông và sự phát triển bền vững của công ty.

## **2. Công tác định hướng mục tiêu kinh doanh, các giải pháp và quản trị công ty :**

- Về định hướng mục tiêu kinh doanh :

➢ Kinh doanh TLSK : HĐQT thống nhất định hướng phát triển kinh doanh của công ty sẽ tập trung khai thác sâu vào lĩnh vực triển lãm sự kiện, khai thác dịch vụ gia tăng từ kinh doanh TLSK, truyền thông.

➢ Duy trì các mảng kinh doanh : quảng cáo, cho thuê văn phòng... đạt hiệu quả, tiếp tục đưa ra các chính sách bán hàng phù hợp, linh động trước hoàn cảnh khó khăn chung của doanh nghiệp để duy trì doanh thu, giữ được khách hàng.

- Về các giải pháp kinh doanh :

➢ Đầu tư công nghệ số từ nguồn lực tài chính của Công ty, xác định đây là giải pháp tăng cường năng lực cạnh tranh, lâu dài, bền vững

➢ Xác định thị trường trọng điểm và tăng cường tiếp thị, giao dịch với đối tác tại thị trường trọng điểm Trung Quốc, Hàn Quốc, Đài Loan và khu vực châu Á.

## **3. Về huy động vốn, tăng vốn Điều lệ công ty**

- Với mục tiêu tăng dần vốn Điều lệ công ty với mục đích vừa tăng vị thế trên thị trường chứng khoán vừa đáp ứng lộ trình tăng vốn phù hợp duy trì niềm yết cổ phần trên thị trường Upcom đối với công ty đại chúng. Tại ĐHĐCĐ năm 2024, HĐQT đã trình phương án chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu theo tỉ lệ 2:1 và Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (ESOP) công ty tiếp tục triển khai và dự kiến hoàn thành trong năm 2025. (ESOP), phương án đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Đến thời điểm này, Công ty đã chào bán thành công cổ phần cho cổ đông hiện hữu tăng vốn Điều lệ công ty lên 18.3 tỷ đồng, riêng Phương án phát hành cổ phiếu theo

chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (ESOP) công ty tiếp tục triển khai và dự kiến hoàn thành trong năm 2025.

- Do luật chứng khoán sửa đổi đã được thông qua có hiệu lực từ 1/1/2025 quy định điều kiện vốn công ty đại chúng đáp ứng trên 30 tỷ đồng để duy trì giao dịch trên sàn chứng khoán Upcom, HĐQT công ty sẽ trình phương án phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu công ty, dự kiến phát hành thêm 70% trên tổng số vốn Điều lệ hiện hữu.

HĐQT công ty trình ĐHĐCĐ tại đại hội này, nếu được thông qua và phát hành thành công, vốn Điều lệ công ty sẽ tăng lên khoảng 32 tỷ đồng vào quý 3,4/2025 đáp ứng yêu cầu của luật chứng khoán.

#### **4. Công tác giám sát điều hành kinh doanh của Tổng giám đốc và các bộ phận quản lý của công ty.**

Từ sau ĐHĐCĐ nhiệm kỳ 2024 – 2028, HĐQT công ty đã quyết định phương thức giao Chủ tịch HĐQT điều hành công việc kinh doanh thường xuyên hàng ngày cùng Tổng giám đốc công ty mới được bổ nhiệm, quy định nhiệm vụ, chức năng điều hành theo Điều lệ công ty

HĐQT công ty giám sát hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc hàng ngày nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra : Tổng giám đốc và các bộ phận quản lý đã chủ động và nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ và chỉ tiêu mà ĐHĐCĐ thường niên đã thông qua, trọng quá trình điều hành luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, vượt qua khó khăn để phát triển, mở rộng thị trường, tăng doanh thu và lợi nhuận. HĐQT đánh giá cao nỗ lực của Tổng giám đốc và các bộ phận quản lý khác trong quá trình thực hiện kế hoạch kinh doanh đã đề ra của Công ty.

- **Điều hành, quản lý tài chính:**

Thực hiện chủ trương của HĐQT công ty năm 2024 điều hành tài chính của công ty vẫn ổn định, không phát sinh rủi ro, nợ xấu. Công tác quản lý tài chính, kinh doanh được giám sát chặt chẽ, quản lý theo hệ thống báo cáo qua các bộ phận đảm bảo công khai, minh bạch.

Các chủ trương, Nghị quyết của HĐQT được TGD công ty tính toán, có giải pháp thực hiện có hiệu quả trong đó việc tiết giảm chi phí kinh doanh và chi phí quản lý một cách hợp lý để tăng trưởng lợi nhuận, kết quả thể hiện ở tỉ suất lợi nhuận gộp/doanh thu năm 2023 là 27.7% nhưng năm 2024 do quản lý chi phí hiệu quả hơn đã tăng lên 29.8%.

- **Quản lý nhân lực**

- Cơ cấu nhân sự: Tổng số lao động của công ty tại thời điểm 31/12/2024 là 72 người, trong đó, trình độ đại học trở lên là 60 người chiếm 83%, trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp chiếm 17%. Lao động nữ là 47 người, chiếm 65%, lao động nam là 25 người chiếm 35%.

- Chính sách đối với người lao động:

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng pháp luật, đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, cải thiện thu nhập, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cán bộ nhân viên.

HĐQT công ty luôn xác định việc tuyển dụng, sàng lọc nhân sự là công việc quan trọng thường xuyên để tìm kiếm nguồn nhân lực tốt cho Công ty hoạt động lâu dài.

Ban TGD công ty cũng đã tập trung chỉ đạo thực hiện yêu cầu tuyển dụng, tìm kiếm được một số nhân sự tốt bổ sung cho các đơn vị kinh doanh, trước mắt đáp ứng yêu cầu kinh doanh của các đơn vị.

Tuy nhiên, ban TGD cần tăng cường hơn nữa công tác tuyển dụng mới song song với việc đánh giá, phân loại nhân sự sau tuyển dụng để có phương án đào tạo hoặc chấm dứt hợp đồng khi không còn đáp ứng yêu cầu kinh doanh.

Công tác tuyển dụng phải vừa đáp ứng nhu cầu hiện tại, vừa chủ động tìm nguồn nhân sự dự bị, khi cần có thể thay thế nhân sự cũ hoặc đáp ứng yêu cầu công việc mới.

## 5. Về các cuộc họp HĐQT

Năm 2024, HĐQT đã tổ chức 08 phiên họp định kỳ để xem xét quyết định các vấn đề quản lý của Công ty theo thẩm quyền HĐQT để Ban TGD có căn cứ thực hiện:

➤ Phiên họp ngày 30/1/2024: Phiên họp quyết định việc chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền dự họp ĐHĐCĐ 2024. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD 2023 và chỉ tiêu kế hoạch SXKD 2024. Dự thảo quy chế phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và người lao động công ty. Công tác chuẩn bị ĐHĐCĐ 2024.

➤ Phiên họp ngày 28/2/2024: Tham vấn và định hướng công tác điều hành (Ban TGD) nhiệm kỳ 2024 - 2029.

➤ Phiên họp ngày 3/4/2024: Bầu Chủ tịch, phó chủ tịch HĐQT, bổ nhiệm Tổng

giám đốc và các thành viên quản lý công ty nhiệm kỳ 2024-2028.

- Phiên họp ngày 4/4/2024: Miễn nhiệm, bầu Chủ tịch HĐQT và thay đổi người đại diện pháp luật.
- Phiên họp ngày 14/5/2024: Triển khai đồng thời phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương thức chào bán chứng khoán ra công chúng năm 2024 và phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động trong công ty.
- Phiên họp ngày 18/06/2024: Thông qua kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2024, công việc kinh doanh 6 tháng cuối năm 2024.
- Phiên họp ngày 30/9/2024: Báo cáo kết quả kinh doanh 9 tháng năm 2024, giải pháp thực hiện quý 4/2024. Báo cáo việc triển khai thực hiện các giải pháp, nhóm công việc trong “Báo cáo chiến lược phát triển kinh doanh của Vinexad trong giai đoạn mới”.
- Phiên họp ngày 12/12/2024: chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu.

## 6. Hoạt động thù lao, chi phí của HĐQT năm 2024.

- a) Tiền lương, thù lao của HĐQT: (6% tổng Lợi nhuận sau thuế sau khi trừ thuế TNDN bổ sung). Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Họ tên	Chức danh	Hệ số	Tổng thù lao 6%	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Khắc Luận	CT. HĐQT			
2	Ông Phạm Quỳnh Giang	PCT. HĐQT			
3	Ông Phạm Đăng Khánh	TV. HĐQT			
4	Ông Đinh Văn Khải	TV. HĐQT			
5	Bà Nguyễn Thu Hồng	TV. HĐQT			
	<b>Tổng cộng:</b>			<b>2.472</b>	

- b) Thù lao BKS: (1.8%/ Tổng Lợi nhuận sau thuế sau khi trừ thuế TNDN bổ sung).

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Họ tên	Chức danh	Hệ số	Tổng thù lao 1,8%	Ghi chú
----	--------	-----------	-------	-------------------	---------

1	Ông Vũ Đăng Khoa	Trưởng Ban Kiểm soát			
2	Ông Nguyễn Quốc Vinh	TV. BKS			
3	Bà Mạc Thanh Tú	TV. BKS			
	<b>Tổng cộng:</b>				<b>742</b>

c) Chi phí của HĐQT năm 2024 ngoài thù lao là 74 triệu. BKS: không có chi phí ngoài thù lao.

## PHẦN II:

### **ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN KINH DOANH- QUẢN LÝ CÔNG TY NHIỆM KỲ 2024 - 2028**

#### **I. Tình hình và tác động đến hoạt động kinh doanh của Công ty giai đoạn 2025 - 2030**

##### **1. Yếu tố thuận lợi**

- Kinh tế vĩ mô: Việt Nam định hướng tăng trưởng GDP 2025 và các năm sau là trên 8%, từ 2030 là 2 con số, nếu thực hiện được định hướng này kinh tế vĩ mô sẽ phát triển, kinh doanh của doanh nghiệp sẽ thuận lợi hơn.

- Định hướng và giải pháp HĐQT cho phát triển lâu dài của Vinexad đã và đang được tích cực thực hiện: đầu tư cho công nghệ số, phát triển đối tác, thị trường trọng điểm, giải pháp marketing và khách hàng....

- Vị thế Công ty trên thị trường kinh doanh TLSK công ty vẫn được duy trì và phát triển theo chiều sâu, xác định lợi thế cạnh tranh riêng biệt, lâu dài..

##### **2. Áp lực và khó khăn**

- Mô hình cơ quan Nhà nước và địa phương đang chuyển đổi tác động đến quan hệ đối tác kinh doanh trong nước thời gian trước mắt.

- Xu hướng cạnh tranh sẽ gay gắt hơn từ các đối tác tổ chức TLSK nước ngoài, đáng chú ý là các đối tác tổ chức TLSK Trung Quốc đang tìm hiểu, vào thị trường Việt Nam kinh doanh lĩnh vực này.

#### **II. Định hướng kinh doanh phát triển giai đoạn 2025 - 2030**

##### **1. Tập trung nguồn lực đầu tư phát triển kinh doanh tổ chức TLSK trong và ngoài nước, tập trung phát triển các yếu tố:**

- Nâng cao vị thế thương hiệu Vinexad và các thương hiệu triển lãm, sự kiện đang kinh doanh hiệu quả và uy tín trên thị trường tổ chức TLSK. Tập trung trong năm 2025

nghiên cứu ý tưởng và chuyển đổi nội dung 2 hội chợ Việt Nam Expo thành nội dung triển lãm chuyên ngành thu hút đối tượng tham gia để cạnh tranh lâu dài, ý tưởng chuyển đổi, xây dựng mới cần phù hợp quy mô thị trường và thu hút khách hàng.

- HĐQT đã ra nghị quyết: tập trung sự điều hành và nguồn lực tài chính cho việc nâng cao, áp dụng công nghệ số trong kinh doanh TLSK từ 2025 và các năm sau, xác định đây là giải pháp quan trọng, duy trì thế mạnh cạnh tranh lâu dài, nếu chúng ta chậm thì chúng ta thua đối tác.

- Cung cấp dịch vụ tổ chức TLSK chuyên nghiệp, hỗ trợ và tạo thuận lợi tối đa cho khách hàng, nghiên cứu Phát triển mô hình triển lãm kết hợp (Hybrid Expo): Kết hợp triển lãm trực tiếp và trực tuyến, hỗ trợ khách hàng tiếp cận được nhiều đối tượng khách hàng trong nước cũng như Quốc tế

- Tập trung mở rộng thêm thị trường, tìm kiếm đối tác tại các thị trường trọng điểm đã xác định: Trung Quốc, Hàn Quốc, Đài Loan...

2. Từ mô hình kinh doanh mới đã triển khai trong năm 2023 - 2024, tập trung phát triển khai thác các dịch vụ gia tăng từ kinh doanh TLSK: thiết kế, thi công gian hàng, thiết kế trang trí, nâng cấp gian hàng, dịch vụ truyền thông sự kiện... nghiên cứu hợp tác đầu tư trang thiết bị cung cấp cho gian hàng TLSK, mục tiêu lâu dài khép kín việc cung cấp dịch vụ kinh doanh TLSK.

3. Duy trì khai thác kinh doanh mảng quảng cáo (pano), dịch vụ cho thuê văn phòng đảm bảo ổn định, tạo nguồn lợi nhuận cho việc cải tạo, sửa chữa, nâng cấp khu vực văn phòng số 9 Đinh Lễ của Công ty, đây cũng là cơ hội quảng bá vị thế của thương hiệu Vinexad.

### **PHẦN III: VỀ VIỆC THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025**

Tại cuộc họp HĐQT công ty (trực tuyến) ngày 04/03/2025 HĐQT công ty đã tham gia ý kiến và thông qua báo cáo:

1. Báo cáo của HĐQT về quản lý, điều hành kinh doanh công ty năm 2024, định hướng 2025 - 2030.
2. Báo cáo tài chính 2024 (đã được kiểm toán) kế hoạch chỉ tiêu kinh doanh 2025 (kèm theo báo cáo kiểm toán).
3. Báo cáo kiểm soát công ty năm 2024 và kế hoạch 2025 của Ban kiểm soát công ty. Trên cơ sở buổi làm việc giữa Chủ tịch và Tổng giám đốc công ty với Ban kiểm soát để giải trình một số vấn đề kết quả báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán công ty năm 2024, Ban kiểm soát đã tham gia ý kiến và thống nhất công tác kiểm soát theo nội dung báo cáo kiểm soát năm 2024.
4. Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025.
5. Tờ trình thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
6. Tờ trình về việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty Vinexad.

Các báo cáo trên đã được thống nhất bởi HĐQT ngày 04/3/2025 theo đúng luật doanh nghiệp và điều lệ công ty và đủ tính chất pháp lý gửi đến cổ đông tham gia ý kiến tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông công ty VINEXAD
- Thành viên HĐQT
- Ban kiểm soát
- TGD công ty
- Lưu HS/HĐQT





Hà Nội, ngày 04 tháng 03 năm 2025

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024  
VÀ KẾ HOẠCH KD NĂM 2025**  
(Trình ĐHDCD thảo luận và biểu quyết)

- Căn cứ "Bảo cáo Kiểm toán về Báo cáo tài chính năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 của Công ty CP Quảng cáo và Hội chợ Thương Mại Vinexad" số: 185/BCKT-TC/AVA.NV6 ngày 03 tháng 03 năm 2025 của Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm Định Giá Việt Nam (AVA)
  - Căn cứ theo kế hoạch kinh doanh năm 2025
- Sau đây là Bảng báo cáo kết quả kinh doanh 2024 và kế hoạch KD năm 2025 trình ĐHDCD cho ý kiến biểu quyết tại Đại hội:

**A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH 2024**

(Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán tài trên Website: [www.vinexad.com.vn](http://www.vinexad.com.vn))

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ Tiêu	Kế hoạch 2024 (ĐHCD)	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ đạt so với NQ ĐHDCD (%)
1	Vốn Điều lệ	18.986	12.249	
2	Doanh thu	240.000	266.567	111%
3	Lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	65.000	79.555	122%
4	Lợi nhuận trước thuế	39.000	52.587	135%
5	Thuế TNDN	7.800	10.725	
6	Lợi nhuận sau thuế	31.200	41.861	134%
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	16.980	34.174	Tăng 2,01 lần
8	Trả cổ tức:	50%	120%	
9	Quỹ tiền lương		26.367	
10	Thu nhập bình quân		29,7	
11	Chi phí HĐQT (Ngoài thù lao)		74	

**B. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, CHIA CỔ TỨC NĂM 2024**

Đơn vị tính: VND

STT	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	52.587.097.359	
2	Thuế TNDN	10.725.204.203	

3	Nộp thuế TNDN truy thu	672.376.274
4	Lợi nhuận sau thuế để phân phối (4= 1-2-3)	41.189.426.792
5	Thưởng Ban TGD điều hành: 2% Lợi nhuận sau thuế để phân phối (5 = 4*2%)	823.788.536
6	Lợi nhuận còn lại để phân phối các quỹ và chia cổ tức (6 = 4 - 5)	40.365.638.256
a	Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 20% {a= (6 - c)*20%}	3.516.321.091
b	Quỹ Đầu tư phát triển: 80% {b = (6 - c)*80%}	14.065.284.365
c	Chia cổ tức: 120% (Tại thời điểm chốt quyền cổ đông chỉ trả cổ tức 2024 theo Vốn điều lệ mới đã PHCP cho cổ đông hiện hữu và phát hành ESOP: 18.986.694.000 đồng)	22.784.032.800

### C. THÙ LAO CỦA HĐQT VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024

#### 1. Thù lao Hội đồng Quản trị: 6% Tổng Lợi nhuận sau thuế để phân phối

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Họ tên	Chức danh	Hệ số	Tổng thù lao 6%	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Khắc Luận	CT. HĐQT			
2	Ông Phạm Quỳnh Giang	PCT. HĐQT			
3	Ông Phạm Đăng Khánh	TV. HĐQT			
4	Ông Đinh Văn Khải	TV. HĐQT			
5	Bà Nguyễn Thu Hồng	TV. HĐQT			
<b>Tổng cộng:</b>				<b>2.472</b>	

#### 2. Thù lao Ban kiểm soát: 1,8%/ Tổng Lợi nhuận sau thuế để phân phối

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Họ tên	Chức danh	Hệ số	Tổng thù lao 1,8%	Ghi chú
1	Ông Vũ Đăng Khoa	Trưởng Ban Kiểm soát			
2	Bà Mạc Thanh Tú	TV. BKS			
3	Ông Nguyễn Quốc Vinh	TV. BKS			
<b>Tổng cộng:</b>				<b>742</b>	

### D. LƯƠNG TỔNG GIÁM ĐỐC & NGƯỜI QUẢN LÝ CÔNG TY 2024:

#### 1. Lương Tổng Giám đốc Công ty:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Họ tên	Chức Danh	Lương 2024	Ghi chú
1	Bà Nguyễn Thu Hồng	Tổng giám đốc	555	Lương thực lĩnh, đã trừ thuế TNCN
Tổng cộng:			555	

2. Lương người quản lý Công ty:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Họ tên	Chức Danh	Lương 2024	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Khắc Luận	Chủ tịch HDQT	557	Lương thực lĩnh, đã trừ thuế TNCN
2	Ông Phạm Đăng Khánh	P.Tổng GD	473	
3	Bà Nguyễn Tuyết Mai	Kế toán trưởng	608	
Tổng cộng:			1.638	

E. DỰ KIẾN CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2025

(Đơn vị tính : triệu đồng)

STT	Chỉ Tiêu	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025
1	Doanh thu	266.567	250.000
2	Lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	79.555	75.000
3	Lợi nhuận trước thuế	52.587	47.000
4	Lợi nhuận sau thuế	41.861	37.600
5	Cổ tức		60% (Trên Vốn Điều lệ dự kiến tăng: 31.500)
6	Vốn Điều lệ	12.249	31.500
7	Thưởng Ban TGD điều hành 2%/Tổng lợi nhuận sau thuế (Nếu vượt KH từ 10%), thưởng 1,5% nếu đạt KH.	824	564
8	Thù lao HDQT: 6% Lợi nhuận sau thuế	2.472	2.256
9	Thù lao Ban kiểm soát: 1,8% Lợi nhuận sau thuế	742	677

F. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2025

(Đơn vị tính : triệu đồng)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận theo kế hoạch	Triệu đồng	47.000
2	Thuế TNDN phải nộp nhà nước (20%)	Triệu đồng	9.400

3	Lợi nhuận sau thuế để phân phối	Triệu đồng	37.600
4	Thưởng Ban TGD điều hành (2% Tổng Lợi nhuận sau thuế nếu vượt KH từ 10% , thưởng 1,5% nếu đạt KH)	Triệu đồng	564
5	Lợi nhuận còn lại để phân phối các quỹ & chia cổ tức (5= 3-4)	Triệu đồng	37.036
6	Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 20% (6 =5-8)	Triệu đồng	3.627
7	Quỹ đầu tư phát triển: 80% (7 =5-8)	Triệu đồng	14.509
8	Chi cổ tức 2025: 60% (Trên vốn Điều lệ dự kiến tăng sau đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu từ Quỹ đầu tư phát triển (dự kiến: 31.500)	Triệu đồng	18.900

\* Phương án chi trả cổ tức năm 2025

- Thanh toán cổ tức một đợt sau Đại hội Đồng cổ đông thường niên thông qua nghị quyết trả cổ tức.

G. DỰ KIẾN MỨC THÙ LAO CỦA HĐQT VÀ BAN KIỂM SOÁT NAM 2025

1. Thù lao HĐQT: (6% Lợi nhuận sau thuế)

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Họ tên	Chức danh	Hệ số	Tổng thù lao 6%	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Khắc Luận	CT. HĐQT			
2	Ông Phạm Quỳnh Giang	PCT. HĐQT			
3	Ông Phạm Đăng Khánh	TV. HĐQT			
4	Ông Đinh Văn Khải	TV. HĐQT			
5	Bà Nguyễn Thu Hồng	TV. HĐQT			
<b>Tổng cộng:</b>				<b>2.256</b>	

2. Thù lao Ban kiểm soát: (1,8% Lợi nhuận sau thuế)

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Họ tên	Chức danh	Hệ số	Tổng thù lao 1,8%	Ghi chú
1	Ông Vũ Đăng Khoa	Trưởng Ban Kiểm soát			
2	Ông Nguyễn Quốc Vinh	TV. BKS			
3	Bà Mạc Thanh Tú	TV. BKS			
<b>Tổng cộng:</b>				<b>677</b>	

Nơi gửi:

- Cổ đông Cty Vinexad
- HĐQT Công ty Vinexad
- Lưu TC, QTNS

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Khắc Luận

Hà Nội, ngày 03 tháng 03 năm 2025

## **BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT**

*Công ty CP Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad*

**NĂM 2024**

Căn cứ điều 170 Luật Doanh Nghiệp 2020, quy định quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm Soát trong công ty cổ phần.

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Quảng cáo và Hội chợ thương mại Vinexad.  
Căn cứ nghị quyết số 08/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/03/2024 của Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad.

Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA)

Ban Kiểm Soát Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty kết quả hoạt động giám sát của Ban kiểm soát năm 2024 với các nội dung chính như sau:

- Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2024.
- Kết quả giám sát của Ban Kiểm soát năm 2024.
- Kiến nghị của Ban Kiểm soát.

### **I/. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024.**

- Thành phần Ban kiểm soát:
  - o Ông Vũ Đăng Khoa Trưởng Ban Kiểm soát.
  - o Bà Mạc Thanh Tú Thành viên Ban Kiểm soát.
  - o Ông Nguyễn Quốc Vinh Thành viên Ban Kiểm soát.
- Ban Kiểm soát (BKS) đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các Quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và các Quy chế nội bộ liên quan trong công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng Quản trị (HĐQT), Ban Tổng Giám đốc (Ban TGD) Công ty trong năm 2024, cụ thể như sau:
  - Kiểm tra, giám sát việc triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2024 đối với HĐQT, Ban TGD Công ty.
  - Giám sát tính pháp lý trong việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định... của HĐQT, Ban TGD trong năm 2024.
  - Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch kinh doanh năm 2024.
  - Thẩm định Báo cáo kết quả kinh doanh (định kỳ 06 tháng, 09 tháng và 12 tháng của năm 2024), Báo cáo Tài chính năm 2024 (Trước và sau kiểm toán).
  - Kiểm tra việc tuân thủ các quy định của Pháp luật về công bố thông tin của Công ty.
- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, BKS đã được HĐQT, Ban điều hành của Công ty tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ cụ thể như sau:
  - BKS được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp định kỳ của HĐQT Công ty.
  - BKS được cung cấp đầy đủ các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty theo định kỳ 06, 09 và 12 tháng.



- Trong năm 2024 BKS đã tiến hành các cuộc họp chính thức sau:
- Cuộc họp Bầu Trưởng Ban Kiểm soát, phân công nhiệm vụ các thành viên BKS nhiệm kỳ 2024 – 2028.
- Cuộc họp xem xét, đánh giá kết quả kinh doanh 3 tháng, 6 tháng 2024. Rà soát đánh giá Biên Bản kiểm tra thuế 2022,2023
- Cuộc họp xem xét đánh giá kết quả kinh doanh 9 tháng đầu năm 2024, giám sát kết quả thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ 2024 (Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và Phát hành Esop)
- Cuộc họp đánh giá kết quả kinh doanh cả năm 2024, thẩm định Báo cáo tài chính năm 2024 trước kiểm toán.
- Cuộc họp đánh giá Báo cáo tài chính 2024 đã được kiểm toán, thảo luận về dự thảo báo cáo của BKS 2024, thẩm định báo cáo của HĐQT về công tác chỉ đạo, điều hành quản lý năm 2024 và phương hướng phát triển kinh doanh 2025. Thông qua báo cáo của BKS năm 2024 chuẩn bị cho ĐHĐCĐ thường niên 2025.
- Chi phí hoạt động trong năm 2024 của BKS không có chi phí riêng, thù lao của BKS năm 2024 theo nghị quyết của ĐHĐCĐ.

## II/ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024

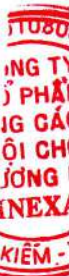
### 1. Kết quả giám sát Hội đồng quản trị:

Hội đồng Quản trị đã nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông 2024 (Nghị quyết 08/NĐ-ĐHĐCĐ ngày 28/03/2024). HĐQT thực hiện các công việc theo đúng quyền hạn, chức năng nhiệm vụ được Pháp luật và Điều lệ của Công ty quy định. Các thành viên HĐQT luôn bám sát và chỉ đạo mọi lĩnh vực hoạt động của Công ty trên tinh thần làm việc đoàn kết, dân chủ và minh bạch, kịp thời đưa ra các giải pháp phù hợp với tình hình thực tế của Công ty để đảm bảo hoàn thành kế hoạch, mang lại hiệu quả thiết thực, đảm bảo lợi ích cho Cổ đông và Công ty.

- Công tác triệu tập và tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên đúng quy định của Pháp luật.
- Việc công bố thông tin của Công ty kịp thời, theo đúng quy định của Pháp luật.
- Trong năm 2024, HĐQT đã tổ chức họp định kỳ, bất thường theo đúng Điều lệ Công ty. Mỗi cuộc họp đều ra Nghị quyết trên cơ sở nội dung Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2024 để chỉ đạo và giao Ban Tổng Giám đốc thực hiện.
- Hàng Quý, HĐQT đều tiến hành tổ chức các cuộc họp (có mời Ban TGD và các cán bộ cốt cán của Công ty) để đánh giá tình hình kinh doanh theo từng khung thời gian trong năm để có phương án chỉ đạo điều hành hoạt động kinh doanh phù hợp, quán triệt chỉ đạo các đơn vị chức năng trong Công ty rà soát để giảm chi phí, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.
- Về nội dung Báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành của HĐQT trình đại hội cổ đông thường niên: Đã phản ánh trung thực tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2024 và định hướng hoạt động cho năm 2025.

### 2. Kết quả giám sát Ban Tổng Giám đốc:

- Ban Tổng Giám đốc đã theo sát và triển khai kịp thời các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị cũng như Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nhằm đảm bảo hoàn thành các mục tiêu kinh doanh đề ra theo đúng Pháp luật và Điều lệ của Công ty. Ban TGD cũng luôn chủ động, linh hoạt trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.





<b>4</b>	<b>Tỷ suất sinh lời</b>		
	-Lợi nhuận TT/Doanh thu thuần	%	19,73
	-Lợi nhuận TT/Vốn CSH	%	61,1

**b. Kết quả giám sát việc phát hành cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu theo chương trình Esop đã được ĐHĐCĐ 2024 thông qua:**

- **Việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu:** đã kết thúc đợt chào bán vào 17 h ngày 20/02/2025: với tổng số cổ phiếu chào bán: **612.474** cổ phiếu
  - Đợt 1: chào bán thành công cổ phiếu ra công chúng: **599.775** cổ phiếu
  - Đợt 2: xử lý cổ phiếu không phân phối hết (phân phối lại): **12.699** cổ phiếu

Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán : **6.124.740.000 đ**

Tổng chi phí cho việc phát hành: **232.929.880 đ**

Tổng thu ròng từ đợt chào bán : **5.891.810.120 đ**

Việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu đã tuân thủ theo đúng các Quy định của Pháp luật và Nghị Quyết của ĐHĐCĐ năm 2024.

- **Việc phát hành cổ phiếu theo chương trình Esop** (cho CBCNV Công ty): hiện vẫn đang triển khai (lý do của việc chậm chễ là do UBCK Nhà nước hiện nay làm rất chặt chẽ về mặt thủ tục ở tất cả các khâu giải trình, phê duyệt chấp thuận...): dự kiến sẽ hoàn tất trong Quý II/2025.
- Công ty đã chi trả Cổ tức cho cổ đông cho năm tài chính 2023 căn cứ theo Nghị quyết số 08/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/3/2024.

### **III/ KIẾN NGHỊ CỦA BKS VỚI HĐQT, BAN TGD CÔNG TY**

Ban Kiểm soát kính đề nghị Lãnh đạo Công ty một số ý kiến sau:

- Nghiên cứu và mở rộng lĩnh vực hoạt động kinh doanh, đảm bảo hướng tới mục tiêu phát triển bền vững của Công ty trong tương lai.
  - Tiếp tục rà soát , sửa đổi, ban hành Quy chế hoạt động kinh doanh để phù hợp với thực tế và đảm bảo tính pháp lý trong công tác Quản lý điều hành.
  - Thúc đẩy nhanh việc áp dụng công nghệ trong công tác quản lý cũng như hoạt động sản xuất kinh doanh để theo kịp sự phát triển chung của nền kinh tế số hiện nay.
- Báo cáo của BKS đã được 100% thành viên nhất trí thông qua để trình ĐHĐCĐ thường niên 2025.

Nơi gửi:

- HĐQT, Ban TGD
- Cổ đông công ty
- Lưu BKS

**T.M BAN KIỂM SOÁT**



**VŨ ĐĂNG KHOA**



CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢNG CÁO  
VÀ HỘI CHỢ THƯƠNG MẠI VINEXAD

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**  
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024  
(đã được kiểm toán)

## MỤC LỤC

	<b>Trang</b>
<b>Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc</b>	02-03
<b>Báo cáo kiểm toán độc lập</b>	04-05
<b>Báo cáo tài chính tổng hợp đã được kiểm toán</b>	
Bảng cân đối kế toán tổng hợp	06-07
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp	08
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp	09-10
Bản thuyết minh báo cáo tài chính tổng hợp	10-28

## **BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024.

### **Công ty**

Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad.

### **Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp**

0100108007, đăng ký lần đầu ngày 27/04/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 24/04/2024 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

### **Trụ sở chính**

Số 9 Đinh Lễ, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

### **Hội đồng quản trị**

Các thành viên của Hội đồng quản trị trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Nguyễn Khắc Luận	Chủ tịch	Từ ngày 03/04/2024. Trước ngày 03/04/2024 giữ chức Phó Chủ tịch
Ông Phạm Quỳnh Giang	Phó Chủ tịch	Từ ngày 03/04/2024. Trước ngày 03/04/2024 giữ chức Chủ tịch
Ông Đinh Văn Khải	Thành viên	
Bà Nguyễn Thu Hồng	Thành viên	
Ông Trịnh Xuân Tuấn	Thành viên	Trước ngày 28/03/2024
Ông Phạm Đăng Khánh	Thành viên	Từ ngày 28/03/2024

### **Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Bà Nguyễn Thu Hồng	Tổng Giám đốc	Từ ngày 03/04/2024. Trước ngày 03/04/2024 giữ chức Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Khắc Luận	Tổng Giám đốc	Trước ngày 03/04/2024
Ông Phạm Đăng Khánh	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Đinh Văn Khải	Phó Tổng Giám đốc	Trước ngày 03/04/2024
Bà Nguyễn Tuyết Mai	Kế toán trưởng	

### **Ban Kiểm soát**

Ban Kiểm soát trong năm và tại ngày lập báo cáo này bao gồm:

Ông Vũ Đăng Khoa	Trưởng ban	
Bà Huỳnh Thị Thúy Nga	Thành viên	Trước ngày 28/03/2024
Bà Huỳnh Thị Ngọc Châu	Thành viên	Trước ngày 28/03/2024
Bà Mạc Thanh Tú	Thành viên	Từ ngày 28/03/2024
Ông Nguyễn Quốc Vinh	Thành viên	Từ ngày 28/03/2024

### **Đại diện theo pháp luật**

Ông Nguyễn Khắc Luận Chủ tịch

Bà Nguyễn Thu Hồng được ủy quyền ký Báo cáo tài chính năm 2024 theo giấy ủy quyền số 419/VINEXAD-QTNS ngày 12/12/2024.

**Kiểm toán viên**

Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA).

**Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc đối với Báo cáo tài chính tổng hợp**

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính tổng hợp, Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hay không;
- Lập các Báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ chính xác, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2024, kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có

**Cam kết khác**

Ban Tổng Giám đốc cam kết rằng Công ty tuân thủ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố

Hà Nội, ngày 2 tháng 3 năm 2025

TM. Ban Tổng Giám đốc

**Tổng Giám đốc**



**Phê duyệt Báo cáo tài chính tổng hợp**

Chúng tôi, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad phê duyệt Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 của Công ty.

Hà Nội, ngày 2 tháng 3 năm 2025

TM. Hội đồng quản trị

**Chủ tịch HĐQT**



Số: 185 /BCKT-TC/AVA.NV6

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Quý cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc  
Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp kèm theo của Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad, được lập ngày 02/03/2025, từ trang 06 đến trang 28, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính tổng hợp dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính tổng hợp. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính tổng hợp.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

**Vấn đề khác**

Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 đã được kiểm toán bởi kiểm toán viên và Công ty Kiểm toán khác. Kiểm toán viên đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với Báo cáo tài chính này vào ngày 26/02/2024.

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN  
VÀ THẨM ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM**



**Ngô Quang Tiến**  
**Phó Tổng Giám đốc**  
Giấy CNĐKHN Kiểm toán số  
0448-2023-126-1  
Hà Nội, ngày 3 tháng 3 năm 2025

**Lê Thùy Dương**  
**Kiểm toán viên**  
Giấy CNĐKHN Kiểm toán số  
2879-2025-126-1

Mẫu số B 01 - DN

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2024	01/01/2024
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>141.809.888.341</b>	<b>114.960.220.512</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	V.1	<b>74.194.071.108</b>	<b>55.837.541.091</b>
1. Tiền	111		74.194.071.108	55.837.541.091
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>	V.2	<b>39.000.000.000</b>	<b>39.000.000.000</b>
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		39.000.000.000	39.000.000.000
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>3.506.229.732</b>	<b>4.955.426.690</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	1.899.192.078	966.902.161
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	192.290.000	706.040.560
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	1.414.747.654	3.282.483.969
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	V.6	<b>22.141.244.047</b>	<b>13.180.621.813</b>
1. Hàng tồn kho	141		22.141.244.047	13.180.621.813
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>2.968.343.454</b>	<b>1.986.630.918</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7	27.794.000	45.147.746
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		2.940.549.454	1.734.716.333
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.12	-	206.766.839
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>5.870.936.338</b>	<b>5.410.503.611</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>409.304.000</b>	<b>390.695.000</b>
1. Phải thu dài hạn khác	216	V.5	409.304.000	390.695.000
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>5.119.331.925</b>	<b>4.909.228.362</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	5.119.331.925	4.906.528.362
- Nguyên giá	222		16.100.857.673	15.995.721.946
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223		(10.981.525.748)	(11.089.193.584)
2. Tài sản cố định vô hình	227	V.9	-	2.700.000
- Nguyên giá	228		54.000.000	54.000.000
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	229		(54.000.000)	(51.300.000)
<b>III. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>342.300.413</b>	<b>110.580.249</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.7	342.300.413	110.580.249
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN(270=100+200)</b>	<b>270</b>		<b>147.680.824.679</b>	<b>120.370.724.123</b>

Mẫu số B 01 - DN

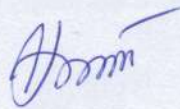
**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024  
(tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2024	01/01/2024
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>61.575.041.258</b>	<b>52.663.829.080</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>61.575.041.258</b>	<b>52.663.829.080</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.10	2.018.810.498	188.154.829
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.11	14.565.452.539	10.896.570.584
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.12	14.882.796.464	13.108.000.747
4. Phải trả người lao động	314		3.301.500.000	2.961.000.000
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		80.000.000	70.000.000
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.13	139.361.624	159.016.701
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.14	15.680.861.643	15.286.974.023
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320		22.640.000	22.640.000
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		10.883.618.490	9.971.472.196
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>86.105.783.421</b>	<b>67.706.895.043</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	V.15	<b>86.105.783.421</b>	<b>67.706.895.043</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		12.249.480.000	12.249.480.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		12.249.480.000	12.249.480.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		520.000	520.000
3. Quỹ đầu tư phát triển	418		32.612.130.588	17.943.584.934
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		41.243.652.833	37.513.310.109
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		54.226.041	54.226.041
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		41.189.426.792	37.459.084.068
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN(440=300+400)</b>	<b>440</b>		<b>147.680.824.679</b>	<b>120.370.724.123</b>

Người lập biểu



Nguyễn Thị Thắm

Kế toán trưởng



Nguyễn Tuyết Mai

Hà Nội, ngày 2 tháng 3 năm 2025

Tổng Giám đốc



Nguyễn Thu Hồng



Mẫu số B 02 - DN

## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP

Năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2024	Năm 2023
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	266.567.429.905	252.338.882.462
2. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		266.567.429.905	252.338.882.462
3. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	187.012.323.841	182.373.350.779
4. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		79.555.106.064	69.965.531.683
5. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	5.179.513.880	4.398.161.444
6. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.4	31.876.527.056	27.632.681.757
7. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(25+26)}	30		52.858.092.888	46.731.011.370
8. Thu nhập khác	31	VI.5	608.934.011	570.717.382
9. Chi phí khác	32	VI.6	879.929.540	249.089.878
10. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		(270.995.529)	321.627.504
11. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		52.587.097.359	47.052.638.874
12. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.8	10.725.294.293	9.593.554.806
13. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		41.861.803.066	37.459.084.068
14. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	70	VI.9	34.174	27.586
15. Lãi suy giảm trên cổ phiếu (*)	71	VI.10	22.048	27.586

Người lập biểu

Nguyễn Thị Thắm

Kế toán trưởng

Nguyễn Tuyết Mai

Hà Nội, ngày 2 tháng 3 năm 2025

Tổng Giám đốc



Nguyễn Thu Hồng

Mẫu số B 03 - DN

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP**  
(Theo phương pháp gián tiếp)  
Năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2024	Năm 2023
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		52.587.097.359	47.052.638.874
<b>2. Điều chỉnh cho các khoản</b>				
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02		613.234.497	600.249.588
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		(789.672.538)	(167.652.955)
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(2.050.550.039)	(3.132.018.595)
<b>3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>	08		50.360.109.279	44.353.216.912
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(575.742.718)	(1.163.292.054)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(8.960.622.234)	(6.834.025.654)
- Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		6.036.122.297	15.539.488.916
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(214.366.418)	(40.518.329)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(9.263.231.080)	(3.428.942.264)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	2.140.000
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(3.504.172.120)	(1.616.338.515)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	20		33.878.097.006	46.811.729.012
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(1.053.015.727)	(982.073.364)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		423.636.364	254.545.455
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của ĐV khác	23		(6.000.000.000)	(36.000.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		6.000.000.000	36.000.000.000
5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và LN được chia	27		2.692.359.836	1.798.323.140
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	30		2.062.980.473	1.070.795.231

Mẫu số B 03 - DN

## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2024

(tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2024	Năm 2023
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>				
1. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(18.374.220.000)	(7.124.885.700)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(18.374.220.000)	(7.124.885.700)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50=20+30+40)	50		17.566.857.479	40.757.638.543
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60		55.837.541.091	14.912.249.593
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi NT	61		789.672.538	167.652.955
<b>Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70=50+60+61)</b>	<b>70</b>		<b>74.194.071.108</b>	<b>55.837.541.091</b>

Người lập biểu

Nguyễn Thị Thắm

Kế toán trưởng

Nguyễn Tuyết Mai

Hà Nội, ngày 2 tháng 3 năm 2025

Tổng Giám đốc



Nguyễn Thu Hồng

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Năm 2024

### I. Đặc điểm hoạt động của doanh nghiệp

#### 1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100108007, đăng ký lần đầu ngày 27/04/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 24/04/2024 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Trụ sở chính của Công ty: Số 9 Đinh Lễ, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Văn phòng giao dịch: Số 9 Đinh Lễ, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Vốn điều lệ của Công ty: 12.249.480.000 đồng.

Tổng số cổ phần: 1.224.948 cổ phần.

#### 2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là tổ chức hội trợ, triển lãm, quảng cáo, cho thuê văn phòng

#### 3. Ngành nghề kinh doanh

In ấn

Chi tiết: Dịch vụ in ấn;

Xây dựng nhà các loại

Chi tiết: - Xây dựng nhà ở, văn phòng, kho bãi, nhà xưởng;

Bán buôn thực phẩm

Chi tiết: Kinh doanh nông sản thực phẩm,

Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép

Chi tiết: Kinh doanh hàng dệt may;

Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông

Chi tiết: Kinh doanh hàng điện tử;

Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác

Chi tiết: Kinh doanh thiết bị máy văn phòng;

Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh

Chi tiết: - Kinh doanh hàng thủ công mỹ nghệ, sản phẩm mỹ thuật;

Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê

Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản; - Cho thuê nhà ở, văn phòng, kho bãi, nhà xưởng;

Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất

Chi tiết: Môi giới bất động sản (Không bao gồm hoạt động tư vấn về giá đất);

Quảng cáo

(trừ quảng cáo thuốc lá)

Hoạt động thiết kế chuyên dụng

Chi tiết: - Tư vấn và thiết kế thi công mỹ thuật (Không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình);

Điều hành tua du lịch

Chi tiết: - Du lịch: Lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế;

Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại

Chi tiết: Hội chợ triển lãm thương mại; Dịch vụ tổ chức các sự kiện, hội nghị, hội thảo hợp tác đầu tư, xúc tiến thương mại;

Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu

Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh; (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện,

Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)

**4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường**

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường: 12 tháng.

**5. Cấu trúc doanh nghiệp**

**Các đơn vị trực thuộc**

Chi nhánh Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad, 1202 Lầu 12 Tòa nhà Đông Dương, số 4 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

**Tổng số cán bộ nhân viên**

Tại ngày 31/12/2024, Công ty có 74 cán bộ nhân viên (tại ngày 01/01/2024, có 71 cán bộ nhân viên).

**6. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính**

Báo cáo tài chính của Công ty được lập đảm bảo tính so sánh.

**II. Kỳ kế toán, đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**

**1. Kỳ kế toán năm**

Kỳ kế toán thường niên của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm.

**2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**

Đơn vị tiền tệ trong kế toán là Đồng Việt Nam (ký hiệu quốc gia là “đ”; ký hiệu quốc tế là “VND”).

**III. Chuẩn mực và Chế độ kế toán áp dụng**

**1. Chế độ kế toán áp dụng**

Công ty áp dụng Chế độ Kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính Hướng dẫn Chế độ kế toán Doanh nghiệp và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/3/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC.

**2. Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán**

Công ty đã áp dụng các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hướng dẫn Chuẩn mực do Nhà nước đã ban hành. Các Báo cáo tài chính riêng được lập và trình bày theo đúng mọi quy định của từng chuẩn mực, thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành đang áp dụng.

**IV. Các chính sách kế toán áp dụng**

**1. Các loại tỷ giá hối đoái áp dụng trong kế toán**

Công ty có nghiệp vụ kinh tế phát sinh bằng ngoại tệ thực hiện ghi sổ kế toán và lập Báo cáo tài chính theo một đơn vị tiền tệ thống nhất là Đồng Việt Nam. Việc quy đổi đồng ngoại tệ ra Đồng Việt Nam căn cứ vào:

- Tỷ giá giao dịch thực tế;
- Tỷ giá ghi sổ kế toán.

**2. Nguyên tắc ghi nhận các khoản tiền và các khoản tương đương tiền**

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng, các khoản đầu tư ngắn hạn có thời gian đáo hạn không quá 03 tháng, có tính thanh khoản cao, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành các lượng tiền xác định và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền.

**3. Các khoản đầu tư tài chính**

**Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn**

Gồm các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ.

Đối với các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn, nếu chưa được lập dự phòng phải thu khó đòi theo quy định của pháp luật, kế toán tiến hành đánh giá khả năng thu hồi. Trường hợp có bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được, kế toán tiến hành ghi nhận số tổn thất vào chi phí tài chính trong kỳ. Trường hợp số tổn thất không thể xác định được một cách đáng tin cậy, kế toán tiến hành thuyết minh trên Báo cáo tài chính về khả năng thu hồi của khoản đầu tư.

**4. Nguyên tắc kế toán nợ phải thu**

Các khoản phải thu được theo dõi chi tiết theo kỳ hạn phải thu, đối tượng phải thu, loại nguyên tệ phải thu, và các yếu tố khác theo nhu cầu quản lý của Công ty.

Việc xác định các khoản cần lập dự phòng phải thu khó đòi được căn cứ vào các khoản mục được phân loại là phải thu ngắn hạn, dài hạn của Bảng cân đối kế toán. Dự phòng nợ phải thu khó đòi được trích lập cho từng khoản phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

**5. Nguyên tắc ghi nhận hàng tồn kho**

**Nguyên tắc ghi nhận hàng tồn kho**

Hàng tồn kho của Công ty là chi phí tổ chức hội chợ chưa diễn ra, chi phí để thực hiện biển quảng cáo, chi phí cho thuê văn phòng.

Hàng tồn kho được tính theo giá gốc. Trường hợp giá trị thuần có thể thực hiện được thấp hơn giá gốc thì hàng tồn kho được tính theo giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí thuê địa điểm và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để thực hiện dịch vụ công ty cung cấp.

**Phương pháp tính giá trị hàng tồn kho**

Giá trị hàng tồn kho được xác định theo phương pháp đích danh

Phương pháp xác định giá trị sản phẩm dở dang: chi phí sản xuất kinh doanh dở dang được tập hợp theo từng hội chợ, dịch vụ quảng cáo, cho thuê văn phòng chưa hoàn thành hoặc chưa ghi nhận doanh thu.

**Phương pháp lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho**

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập vào thời điểm cuối kỳ là số chênh lệch giữa giá gốc của hàng tồn kho lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được.

**6. Nguyên tắc ghi nhận và các phương pháp khấu hao TSCĐ, TSCĐ thuê tài chính, bất động sản đầu tư**

**Tài sản cố định**

Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn

Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng. Thời gian khấu hao được ước tính như sau:

- Nhà cửa, vật kiến trúc	25 - 50 năm
- Máy móc, thiết bị	05 - 10 năm
- Phương tiện vận tải	06 - 10 năm
- Thiết bị dụng cụ quản lý và tài sản khác	05 năm

Chênh lệch giữa thu thuần do thanh lý nhượng bán với giá trị còn lại của TSCĐ được ghi nhận là thu nhập hoặc chi phí trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

**7. Nguyên tắc kế toán chi phí trả trước**

Các chi phí trả trước chỉ liên quan đến chi phí sản xuất kinh doanh của một năm tài chính hoặc một chu kỳ kinh doanh được ghi nhận là chi phí trả trước ngắn hạn và được tính vào chi phí sản xuất kinh doanh trong Các chi phí đã phát sinh trong năm tài chính nhưng liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều niên độ kế toán được hạch toán vào chi phí trả trước dài hạn để phân bổ dần vào kết quả hoạt động kinh Việc tính và phân bổ chi phí trả trước dài hạn vào chi phí sản xuất kinh doanh từng kỳ hạch toán được căn cứ vào tính chất, mức độ từng loại chi phí để chọn phương pháp và tiêu thức phân bổ hợp lý. Chi phí trả trước được phân bổ dần vào chi phí sản xuất kinh doanh theo phương pháp đường thẳng.

**8. Nguyên tắc kế toán nợ phải trả**

Các khoản phải trả được theo dõi chi tiết theo kỳ hạn phải trả, đối tượng phải trả, loại nguyên tệ phải trả, và các yếu tố khác theo nhu cầu quản lý của Công ty.

Khi lập Báo cáo tài chính, kế toán căn cứ kỳ hạn còn lại của các khoản phải trả để phân loại là ngắn hạn hoặc Khi có các bằng chứng cho thấy một khoản tổn thất có khả năng chắc chắn xảy ra, kế toán ghi nhận ngay một khoản phải trả theo nguyên tắc thận trọng.

**9. Nguyên tắc ghi nhận chi phí phải trả**

Các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua trong kỳ báo cáo nhưng thực tế chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán, được ghi nhận vào chi phí sản xuất, kinh doanh của kỳ báo cáo.

Việc hạch toán các khoản chi phí phải trả vào chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ thực hiện theo nguyên tắc phù hợp giữa doanh thu và chi phí phát sinh trong kỳ.

Các khoản chi phí phải trả phải sẽ được quyết toán với số chi phí thực tế phát sinh. Số chênh lệch giữa số trích trước và chi phí thực tế sẽ được hoàn nhập.

**10. Nguyên tắc ghi nhận vốn chủ sở hữu**

**Nguyên tắc ghi nhận vốn góp của chủ sở hữu, thặng dư vốn cổ phần, quyền chọn trái phiếu chuyển đổi, vốn khác của chủ sở hữu**

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực góp của chủ sở hữu.

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch lớn hơn/hoặc nhỏ hơn giữa giá thực tế phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành cổ phiếu lần đầu, phát hành bổ sung hoặc tái phát hành cổ phiếu quỹ. Chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành bổ sung cổ phiếu hoặc tái phát hành cổ phiếu quỹ được ghi giảm

**Nguyên tắc ghi nhận lợi nhuận chưa phân phối**

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là số lợi nhuận từ các hoạt động của Công ty sau khi trừ (-) các khoản điều chỉnh do áp dụng hồi tố thay đổi chính sách kế toán và điều chỉnh hồi tố sai sót trọng yếu của các năm trước. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể được chia cho các nhà đầu tư dựa trên tỷ lệ góp vốn sau khi được Hội đồng quản trị phê duyệt và sau khi đã trích lập các quỹ dự phòng theo Điều lệ Công ty và các quy

**11. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận doanh thu**

**Doanh thu bán hàng**

Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa đã được chuyển giao cho
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Công ty đã thu được hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng;
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

#### **Doanh thu cung cấp dịch vụ**

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp việc cung cấp dịch vụ liên quan đến nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ theo kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày lập Bảng cân đối kế toán của kỳ đó. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào ngày lập Bảng cân đối kế toán;
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Phần công việc cung cấp dịch vụ đã hoàn thành được xác định theo phương pháp đánh giá công việc hoàn

#### **Doanh thu hoạt động tài chính**

Doanh thu phát sinh từ tiền lãi, tiền bản quyền, cổ tức, lợi nhuận được chia và các khoản doanh thu hoạt động tài chính khác được ghi nhận khi thỏa mãn đồng thời hai (2) điều kiện sau:

- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch đó;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn.

Cổ tức, lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty được quyền nhận cổ tức hoặc được quyền nhận lợi nhuận từ việc góp vốn.

Cổ phiếu thương hay cổ tức trả bằng cổ phiếu: Không ghi nhận khoản thu nhập khi quyền được nhận cổ phiếu thương hay cổ tức bằng cổ phiếu được xác lập, số lượng cổ phiếu thương hay cổ tức bằng cổ phiếu nhận được thuyết minh trên báo cáo tài chính có liên quan.

#### **Thu nhập khác**

Phản ánh các khoản thu nhập khác ngoài hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. gồm:

- Thu nhập từ nhượng bán, thanh lý TSCĐ;
- Thu tiền phạt do khách hàng vi phạm hợp đồng;
- Thu tiền bồi thường của bên thứ ba để bù đắp cho tài sản bị tổn thất (ví dụ thu tiền bảo hiểm được bồi thường, tiền đền bù di dời cơ sở kinh doanh và các khoản có tính chất tương tự);
- Thu các khoản nợ khó đòi đã xử lý xóa sổ;
- Thu các khoản nợ phải trả không xác định được chủ;
- Các khoản thu nhập khác ngoài các khoản nêu trên.

### **12. Nguyên tắc kế toán các khoản giảm trừ doanh thu**

Các khoản được điều chỉnh giảm trừ vào doanh thu bán hàng, cung cấp dịch vụ phát sinh trong kỳ, gồm: Chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán và hàng bán bị trả lại.

Khoản chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán, hàng bán bị trả lại phát sinh cùng kỳ tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa dịch vụ được điều chỉnh giảm doanh thu của kỳ phát sinh;

Trường hợp sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ đã tiêu thụ từ các kỳ trước, đến kỳ sau mới phát sinh chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán hoặc hàng bán bị trả lại thì Công ty ghi giảm doanh thu theo nguyên tắc:

- Nếu sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ đã tiêu thụ từ các kỳ trước, đến kỳ sau phải giảm giá, phải chiết khấu thương mại, bị trả lại nhưng phát sinh trước thời điểm phát hành Báo cáo tài chính, kế toán coi đây là một sự kiện cần điều chỉnh phát sinh sau ngày lập Bảng cân đối kế toán và ghi giảm doanh thu, trên Báo cáo tài chính của kỳ lập báo cáo (kỳ trước).
- Trường hợp sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ phải giảm giá, phải chiết khấu thương mại, bị trả lại sau thời điểm phát hành Báo cáo tài chính thì doanh nghiệp ghi giảm doanh thu của kỳ phát sinh (kỳ sau).

### **13. Nguyên tắc kế toán giá vốn hàng bán**

Phản ánh trị giá vốn của sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ; giá thành sản xuất của sản phẩm xây lắp bán trong kỳ. Khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho được tính vào giá vốn hàng bán trên cơ sở số lượng hàng tồn kho và phần chênh lệch giữa giá trị thuần có thể thực hiện được nhỏ hơn giá gốc hàng tồn kho.

Khi bán sản phẩm, hàng hóa kèm thiết bị, phụ tùng thay thế thì giá trị thiết bị, phụ tùng thay thế được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

Đối với phần giá trị hàng tồn kho hao hụt, mất mát, kế toán tính ngay vào giá vốn hàng bán (sau khi trừ đi các khoản bồi thường, nếu có).



Đối với chi phí nguyên vật liệu trực tiếp tiêu hao vượt mức bình thường, chi phí nhân công, chi phí sản xuất chung cố định không phân bổ vào giá trị sản phẩm nhập kho, kế toán tính ngay vào giá vốn hàng bán (sau khi trừ đi các khoản bồi thường, nếu có) kể cả khi sản phẩm, hàng hóa chưa được xác định là tiêu thụ. Các khoản chi phí giá vốn hàng bán không được coi là chi phí tính thuế TNDN theo quy định của Luật thuế nhưng có đầy đủ hóa đơn chứng từ và đã hạch toán đúng theo Chế độ kế toán Công ty không ghi giảm chi phí kế toán mà chỉ điều chỉnh trong quyết toán thuế TNDN để làm tăng số thuế TNDN phải nộp.

#### **14. Nguyên tắc kế toán chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp**

Các khoản chi phí ghi nhận là chi phí bán hàng bao gồm: Các chi phí thực tế phát sinh trong quá trình bán sản phẩm, hàng hoá, cung cấp dịch vụ, bao gồm các chi phí chào hàng, giới thiệu sản phẩm, quảng cáo sản phẩm, hoa hồng bán hàng, chi phí bảo hành sản phẩm, hàng hoá (trừ hoạt động xây lắp), chi phí bảo quản, Các khoản chi phí ghi nhận là chi phí quản lý doanh nghiệp bao gồm: Các chi phí về lương nhân viên bộ phận quản lý doanh nghiệp (tiền lương, tiền công, các khoản phụ cấp,...); bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp của nhân viên quản lý doanh nghiệp; chi phí vật liệu văn phòng, công cụ lao động, khấu hao TSCĐ dùng cho quản lý doanh nghiệp; tiền thuê đất, thuế môn bài; khoản lập dự phòng phải thu khó đòi; dịch vụ mua ngoài (điện, nước, điện thoại, fax, bảo hiểm tài sản, cháy nổ...); chi phí bằng tiền khác (tiếp khách, hội nghị khách hàng...)  
Các khoản chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp không được coi là chi phí tính thuế TNDN theo quy định của Luật thuế nhưng có đầy đủ hóa đơn chứng từ và đã hạch toán đúng theo Chế độ kế toán Công ty không ghi giảm chi phí kế toán mà chỉ điều chỉnh trong quyết toán thuế TNDN để làm tăng số thuế TNDN

#### **15. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận chi phí thuế TNDN hiện hành, chi phí thuế TNDN hoãn lại**

##### **Chi phí Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành**

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành là số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp tính trên thu nhập chịu thuế trong năm và thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành.

Tài sản thuế và các khoản thuế phải nộp cho năm hiện hành và các năm trước được xác định bằng số tiền dự kiến phải nộp cho (hoặc được thu hồi từ) cơ quan thuế, dựa trên các mức thuế suất và các luật thuế có hiệu lực đến ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

##### **Chi phí Thuế thu nhập hoãn lại**

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại là số thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp trong tương lai phát sinh từ việc:

- Ghi nhận thuế thu nhập hoãn lại phải trả trong năm;
- Hoàn nhập tài sản thuế thu nhập hoãn lại đã được ghi nhận từ các năm trước.

#### **16. Các nguyên tắc và phương pháp kế toán khác**

##### **16.1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính**

Báo cáo tài chính được trình bày theo nguyên tắc giá gốc.

Báo cáo tài chính của Công ty được lập trên cơ sở tổng hợp các nghiệp vụ, giao dịch phát sinh và được ghi sổ kế toán tại Văn phòng Công ty và Chi nhánh của Công ty.

##### **16.2. Các bên liên quan**

Các doanh nghiệp, các cá nhân, trực tiếp hay gián tiếp qua một hoặc nhiều trung gian, có quyền kiểm soát Công ty hoặc chịu sự kiểm soát của Công ty, hoặc cùng chung sự kiểm soát với Công ty, bao gồm cả công ty mẹ, công ty con và công ty liên kết là các bên liên quan. Các bên liên kết, các cá nhân trực tiếp hoặc gián tiếp nắm quyền biểu quyết của Công ty mà có ảnh hưởng đáng kể đối với Công ty, những nhân sự quản lý chủ chốt bao gồm giám đốc, viên chức của Công ty, những thành viên mật thiết trong gia đình của các cá nhân này hoặc các bên liên kết này hoặc những công ty liên kết với các cá nhân này cũng được coi là bên liên quan.

Trong việc xem xét từng mối quan hệ của các bên liên quan, cần chú ý tới bản chất của mối quan hệ chứ không chỉ hình thức pháp lý của các quan hệ đó.

**V. Thông tin bổ sung cho các khoản mục trình bày trong Bảng cân đối kế toán**

Đơn vị tính: VND

**1. Tiền**

	31/12/2024	01/01/2024
Tiền mặt tại quỹ	152.414.386	633.744.517
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	74.041.656.722	55.203.796.574
	<b>74.194.071.108</b>	<b>55.837.541.091</b>

**2. Các khoản đầu tư tài chính**

**Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn**

	31/12/2024		01/01/2024	
	Giá gốc	Giá trị ghi sổ	Giá gốc	Giá trị ghi sổ
<b>Ngắn hạn</b>				
Tiền gửi có kỳ hạn	39.000.000.000	39.000.000.000	39.000.000.000	39.000.000.000
	<b>39.000.000.000</b>	<b>39.000.000.000</b>	<b>39.000.000.000</b>	<b>39.000.000.000</b>

Tại ngày 31/12/2024 các khoản tiền gửi có kỳ hạn từ 3 tháng đến 12 tháng được gửi tại các ngân hàng thương mại với lãi suất từ 2,9%/năm đến 8,1%/năm.

**3. Phải thu của khách hàng**

	31/12/2024	01/01/2024
<b>Ngắn hạn</b>		
Khách hàng thuê văn phòng	86.503.000	185.265.400
Khách hàng thuê biển quảng cáo	67.770.000	433.080.000
Khách hàng hội chợ Expo tại Sài Gòn	2.794.144	12.960.000
Khách hàng hội chợ quà tặng và đồ gia dụng	845.424.205	-
Công ty TNHH Xây dựng Quảng cáo Kim Ngân	282.000.000	326.000.000
Công ty TNHH MTV Thuận Hiền	-	9.596.761
Trade media marketing service limited	414.700.729	-
Công ty TNHH Truyền thông Megabox	200.000.000	-
	<b>1.899.192.078</b>	<b>966.902.161</b>

**4. Trả trước cho người bán**

	31/12/2024	01/01/2024
<b>Ngắn hạn</b>		
Công ty Liên doanh Hội chợ và Triển lãm Sài Gòn	84.150.000	84.150.000
Công ty CP Đầu tư Thương mại Thiết kế Xây dựng PH	-	240.500.000
Công ty CP Chứng khoán FPT	4.400.000	143.000.000
Công ty CP Eurowindow	-	169.108.360
Đối tượng khác	103.740.000	69.282.200
	<b>192.290.000</b>	<b>706.040.560</b>

**5. Phải thu khác**

	31/12/2024		01/01/2024	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
<b>Ngắn hạn</b>				
<b>Các bên khác</b>				
Tạm ứng cho nhân viên	232.425.148	-	808.736.921	-
Chi trả cổ tức	53.306.400	-	224.802.300	-
Phải thu lãi tiền gửi ngân hàng	1.101.731.506	-	1.938.300.000	-
Phải thu khác	27.284.600	-	310.644.748	-
	<b>1.414.747.654</b>	<b>-</b>	<b>3.282.483.969</b>	<b>-</b>
<b>Dài hạn</b>				
<b>Các bên khác</b>				
Ký cược, ký quỹ	409.304.000	-	390.695.000	-
	<b>409.304.000</b>	<b>-</b>	<b>390.695.000</b>	<b>-</b>

**6. Hàng tồn kho**

	31/12/2024		01/01/2024	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Chi phí SXKD dở dang (*)	22.141.244.047	-	13.180.621.813	-
	<b>22.141.244.047</b>	<b>-</b>	<b>13.180.621.813</b>	<b>-</b>

(\*) Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang là chi phí tổ chức các hội chợ chưa diễn ra.

**7. Chi phí trả trước**

	31/12/2024	01/01/2024
	<b>Ngắn hạn</b>	
Thuê máy chủ hosting	-	18.000.000
Các khoản khác	27.794.000	27.147.746
	<b>27.794.000</b>	<b>45.147.746</b>
<b>Dài hạn</b>		
Công cụ dụng cụ	342.300.413	110.580.249
	<b>342.300.413</b>	<b>110.580.249</b>

**8. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình**

Phụ lục số 01

**9. Tăng, giảm tài sản cố định vô hình**

Khoản mục	Phần mềm	Cộng
<b>Nguyên giá</b>		
Số dư 01/01/2024	54.000.000	54.000.000
<b>Số dư 31/12/2024</b>	<b>54.000.000</b>	<b>54.000.000</b>
<b>Giá trị hao mòn lũy kế</b>		
Số dư 01/01/2024	51.300.000	51.300.000
Khấu hao trong kỳ	2.700.000	2.700.000
<b>Số dư 31/12/2024</b>	<b>54.000.000</b>	<b>54.000.000</b>
<b>Giá trị còn lại</b>		
Tại ngày 01/01/2024	2.700.000	2.700.000
<b>Tại ngày 31/12/2024</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
Nguyên giá TSCĐ vô hình đã khấu hao hết nhưng vẫn sử dụng		54.000.000

**10. Phải trả người bán**

Khoản mục	Giá trị và số có khả năng trả nợ	
	31/12/2024	01/01/2024
<b>Ngắn hạn</b>		
<b>Các bên khác</b>		
Biển quảng cáo	-	38.000.000
Hội chợ Y Dược Sài Gòn	-	38.834.600
Công ty TNHH Quốc tế Phương Nam	780.570.000	-
Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Minh Tiến	1.235.474.800	-
Khách hàng khác	2.765.698	111.320.229
	<b>2.018.810.498</b>	<b>188.154.829</b>

**11. Người mua trả tiền trước**

Khoản mục	31/12/2024	01/01/2024
	<b>Ngắn hạn</b>	
Khách hàng thuê văn phòng	100.119.375	118.459.375
Khách hàng hội chợ thực phẩm tại TP Hồ Chí Minh	4.338.305.387	2.651.874.547
Khách hàng hội chợ Expo tại Hà Nội	450.514.571	624.329.678
Khách hàng triển lãm Mẹ và Bé tại TP. Hồ Chí Minh	-	4.170.477.000
Khách hàng hội chợ y dược Sài Gòn	792.265.080	559.507.853
Khách hàng hội chợ Logistic	792.916.806	-
Trade media marketing service limited	4.646.352.475	600.151.650
Công ty CP Mỹ nghệ Viễn Đông	40.000.000	155.100.000
Công ty TNHH Forestry Innovation Consulting	286.489.521	-
Công ty TNHH Công nghệ vật liệu mới Yong Ying	227.165.148	-
Khách hàng khác	2.891.324.176	2.016.670.481
	<b>14.565.452.539</b>	<b>10.896.570.584</b>

**12. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước**

**Phải nộp**

	31/12/2024	Số phải nộp trong kỳ	Số đã thực nộp trong kỳ	01/01/2024
Thuế GTGT phải nộp	2.454.298.048	6.877.929.088	7.214.671.928	2.791.040.888
Thuế thu nhập doanh nghiệp	10.725.294.293	11.397.670.567	9.263.231.080	8.590.854.806
Thuế thu nhập cá nhân	1.703.204.123	4.274.026.499	4.296.927.429	1.726.105.053
Thuế nhà đất, tiền thuê đất	-	569.119.200	569.119.200	-
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	274.380.331	274.380.331	-
	<b>14.882.796.464</b>	<b>23.393.125.685</b>	<b>21.618.329.968</b>	<b>13.108.000.747</b>

**Phải thu**

	31/12/2024	Số phải thu trong kỳ	Số đã thu trong kỳ	01/01/2024
Thuế GTGT phải nộp	-	-	206.766.839	206.766.839
	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>206.766.839</b>	<b>206.766.839</b>

Quyết toán thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các qui định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể bị thay đổi theo quyết định của cơ quan thuế.

**13. Doanh thu chưa thực hiện**

	31/12/2024	01/01/2024
<b>Ngắn hạn</b>		
Doanh thu quảng cáo	139.361.624	159.016.701
	<b>139.361.624</b>	<b>159.016.701</b>

**14. Phải trả khác**

	31/12/2024	01/01/2024
<b>Ngắn hạn</b>		
<b>Các bên khác</b>		
Kinh phí công đoàn	172.412.299	137.601.999
Bảo hiểm xã hội	-	3.268.850
Khách hàng triển lãm Chiết Giang Trung Quốc tại Việt Nam	1.726.965.405	2.587.614.900
Công ty Triển lãm Quốc tế Chan Chao - Đặt cọc	13.711.458.689	12.333.685.974
Cổ tức phải trả	53.306.400	224.802.300
Phải trả khác	16.718.850	-
	<b>15.680.861.643</b>	<b>15.286.974.023</b>

**15. Vốn chủ sở hữu**

**15.1. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

**Phụ lục số 02**

**Phân phối lợi nhuận**

	Năm 2024	Năm 2023
Tổng lợi nhuận kỳ trước chuyển sang	37.513.310.109	14.995.042.530
Lợi nhuận sau thuế TNDN trong kỳ	41.861.803.066	37.459.084.068
Phân phối lợi nhuận năm trước, trong đó:	38.131.460.342	14.940.816.489
Trích các quỹ	18.335.684.068	7.441.728.489
Trả cổ tức	18.374.220.000	7.349.688.000
Khen thưởng ban điều hành	749.180.000	149.400.000
Giảm khác	672.376.274	-
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối cuối kỳ	<b>41.243.652.833</b>	<b>37.513.310.109</b>

**15.2. Các giao dịch về vốn với các chủ sở hữu và phân phối cổ tức, chia lợi nhuận**

	Năm 2024	Năm 2023
<b>Vốn đầu tư của chủ sở hữu</b>		
Vốn góp đầu kỳ	12.249.480.000	12.249.480.000
Vốn góp cuối kỳ	12.249.480.000	12.249.480.000

**Cổ tức, lợi nhuận đã chia**

	Năm 2024	Năm 2023
Cổ tức, lợi nhuận chia trên lợi nhuận năm trước	18.374.220.000	7.349.688.000

**15.3. Cổ phiếu**

	31/12/2024	01/01/2024
<b>Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành</b>	<b>1.224.948</b>	<b>1.224.948</b>
<b>Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng</b>		
Cổ phiếu phổ thông	1.224.948	1.224.948
<b>Số lượng cổ phiếu đang lưu hành</b>		
Cổ phiếu phổ thông	1.224.948	1.224.948
Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành	10.000	10.000

**15.4. Các quỹ của doanh nghiệp**

	31/12/2024	01/01/2024
Quỹ đầu tư phát triển	32.612.130.588	17.943.584.934

**16. Các khoản mục ngoài Bảng Cân đối kế toán**

**Ngoại tệ các loại**

	31/12/2024	01/01/2024
Tiền USD	2.834.223,93	2.003.447,09
Tiền EUR	55.808,87	63.133,25

**VI. Thông tin bổ sung cho các khoản mục trình bày trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh**

		Đơn vị tính: VND	
		Năm 2024	Năm 2023
<b>1. Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>			
Doanh thu cung cấp dịch vụ		266.567.429.905	252.338.882.462
		<b>266.567.429.905</b>	<b>252.338.882.462</b>
<b>2. Giá vốn hàng bán</b>			
Giá vốn cung cấp dịch vụ		187.012.323.841	182.373.350.779
		<b>187.012.323.841</b>	<b>182.373.350.779</b>
<b>3. Doanh thu hoạt động tài chính</b>			
Lãi tiền gửi, tiền cho vay		1.855.791.342	2.877.473.140
Lãi chênh lệch tỷ giá trong kỳ		2.534.050.000	1.353.035.349
Lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại		789.672.538	167.652.955
		<b>5.179.513.880</b>	<b>4.398.161.444</b>
<b>4. Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp</b>			
<b>Các khoản chi phí quản lý doanh nghiệp</b>			
Chi phí nhân viên quản lý		26.536.467.075	23.474.254.281
Chi phí dụng cụ, đồ dùng		268.047.379	138.856.070
Chi phí khấu hao TSCĐ		613.234.497	600.249.588
Chi phí - Thuế, phí và lệ phí		775.384.715	568.165.887
Chi phí dịch vụ mua ngoài		2.574.176.679	2.281.579.931
Chi phí bằng tiền khác		1.109.216.711	569.576.000
		<b>31.876.527.056</b>	<b>27.632.681.757</b>
<b>5. Thu nhập khác</b>			
Thanh lý, nhượng bán TSCĐ		194.758.697	254.545.455
Thu thanh lý		423.636.364	254.545.455
Giá trị còn lại		(228.877.667)	-
Khoản phạt thu được		-	127.150.600
Các khoản khác		414.175.314	189.021.327
		<b>608.934.011</b>	<b>570.717.382</b>

6. Chi phí khác	Năm 2024	Năm 2023
Phạt vi phạm hành chính	506.658.744	35.306.193
Các khoản khác	373.270.796	213.783.685
	<b>879.929.540</b>	<b>249.089.878</b>

7. Chi phí sản xuất, kinh doanh theo yếu tố	Năm 2024	Năm 2023
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	268.047.379	138.856.070
Chi phí nhân công	30.507.571.835	28.053.611.160
Chi phí khấu hao tài sản cố định	613.234.497	600.249.588
Chi phí dịch vụ mua ngoài	194.576.017.994	186.342.433.598
Chi phí thuế phí, lệ phí	775.384.715	568.165.887
Chi phí khác bằng tiền	1.109.216.711	1.136.741.887
	<b>227.849.473.131</b>	<b>216.840.058.190</b>

8. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	Năm 2024	Năm 2023
<b>Thuế TNDN từ hoạt động kinh doanh chính</b>		
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN	52.587.097.359	47.052.638.874
Các khoản điều chỉnh tăng	2.359.927.188	1.662.805.808
Thủ lao HĐQT, Ban kiểm soát không điều hành	530.000.000	1.203.000.000
Khấu hao ô tô vượt 1,6 tỷ đồng	81.360.000	81.360.000
Chi phí không được trừ khác	1.748.567.188	378.445.808
Các khoản điều chỉnh giảm ( )	(1.320.553.081)	(747.670.652)
Chuyển lỗ năm trước	(530.880.543)	(580.017.697)
Lãi CLTG đánh giá lại tiền và khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	(789.672.538)	(167.652.955)
Thu nhập chịu thuế TNDN	53.626.471.466	47.967.774.030
Chi phí thuế TNDN tính trên thu nhập chịu thuế kỳ hiện hành	10.725.294.293	9.593.554.806
Điều chỉnh chi phí thuế TNDN của các năm trước vào chi phí thuế thu nhập hiện hành năm nay	-	-
<b>Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành</b>	<b>10.725.294.293</b>	<b>9.593.554.806</b>

9. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Năm 2024	Năm 2023 (Trình bày lại)
Lợi nhuận thuần sau thuế	41.861.803.066	37.459.084.068
Các khoản điều chỉnh	-	(3.667.138.414)
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	(3.667.138.414)
Lợi nhuận phân bổ cho cổ phiếu phổ thông	41.861.803.066	33.791.945.654
Cổ phiếu phổ thông lưu hành bình quân trong kỳ	1.224.948	1.224.948
	<b>34.174</b>	<b>27.586</b>

Tại thời điểm phát hành báo cáo, Công ty chưa có nghị quyết về việc trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi từ lợi nhuận năm 2024.



**10. Lãi suy giảm trên cổ phiếu**

	Năm 2024	Năm 2023 (Trình bày lại)
Lợi nhuận thuần sau thuế	41.861.803.066	37.459.084.068
Các khoản điều chỉnh giảm:	-	(3.667.138.414)
Quý khen thưởng, phúc lợi	-	(3.667.138.414)
Các khoản điều chỉnh tăng:	-	-
Lợi nhuận phân bổ cho cổ phiếu phổ thông	41.861.803.066	33.791.945.654
Cổ phiếu phổ thông lưu hành bình quân trong kỳ	1.224.948	1.224.948
Cổ phiếu phổ thông dự kiến được phát hành thêm	673.721	-
<b>Lãi suy giảm trên cổ phiếu</b>	<b>22.048</b>	<b>27.586</b>

Nghị quyết số 08/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/03/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã thông qua:

- Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu cổ phần theo phương thức chào bán chứng khoán ra công chúng năm 2024 với số lượng cổ phiếu là: 612.474 cổ phiếu
- Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty năm 2024 để tăng vốn điều lệ với số lượng cổ phiếu là: 61.247 cổ phiếu

**VII. Những thông tin khác**

Đơn vị tính: VND

**1. Những sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán**

Theo Nghị quyết số 03/HĐQT-NQ ngày 17/02/2025 của Hội đồng quản trị về việc thông qua kết quả thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu và Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua, Công ty đã thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu với số lượng cổ phiếu đã bán ra là 599.775 cổ phiếu. Công ty đã thông qua phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền, theo đó số lượng cổ phiếu tiếp tục được phân phối là 12.699 cổ phiếu, đến thời điểm phát hành báo cáo, số cổ phiếu này đã được phân phối hết.

Công ty đang thực hiện các thủ tục báo cáo kết quả phát hành đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Công ty đang thực hiện thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

**2. Thông tin về các bên liên quan**

**2.1. Danh sách các bên liên quan**

<u>Bên liên quan</u>	<u>Mối quan hệ</u>
Ông Nguyễn Khắc Luận	Chủ tịch HĐQT
Ông Phạm Quỳnh Giang	Phó Chủ tịch HĐQT
Ông Đinh Văn Khải	Thành viên HĐQT
Ông Trịnh Xuân Tuấn	Thành viên HĐQT đến trước ngày
Bà Nguyễn Thu Hồng	Tổng Giám đốc, Thành viên HĐQT
Ông Phạm Đăng Khánh	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc
Ông Vũ Đăng Khoa	Trưởng ban Ban kiểm soát, Giám đốc Vinexad QC & Truyền thông
Bà Mạc Thanh Tú	Thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc QT
Ông Nguyễn Quốc Vinh	Thành viên Ban kiểm soát, Cán bộ Vinexad -TLSK I
Bà Huỳnh Thị Thúy Nga	Thành viên Ban kiểm soát đến trước ngày 28/03/2024
Bà Huỳnh Thị Ngọc Châu	Thành viên Ban kiểm soát đến trước ngày 28/03/2024

**2.2. Giao dịch với các bên liên quan khác như sau**

	<u>Năm 2024</u>	<u>Năm 2023</u>
<b>Thù lao của HĐQT</b>		
Ông Nguyễn Khắc Luận	354.875.250	84.928.500
Ông Phạm Quỳnh Giang	515.594.250	106.159.500
Ông Đinh Văn Khải	335.160.100	78.635.000
Bà Nguyễn Thu Hồng	315.444.500	78.635.000
Ông Trịnh Xuân Tuấn	354.875.400	70.771.500
<b>Thù lao của Ban kiểm soát</b>		
Ông Vũ Đăng Khoa	229.249.250	53.786.800
Bà Huỳnh Thị Thúy Nga	182.051.100	36.306.090
Bà Huỳnh Thị Ngọc Châu	182.051.100	36.306.090
<b>Tiền lương của Ban kiểm soát</b>		
Ông Vũ Đăng Khoa	380.198.462	-
Bà Mạc Thanh Tú	442.845.877	-
Ông Nguyễn Quốc Vinh	349.378.471	-
<b>Tiền lương của Ban Tổng Giám đốc và Thành viên HĐQT tham gia các chức vụ khác của Công ty</b>		
Ông Nguyễn Khắc Luận	556.891.092	526.839.320
Ông Đinh Văn Khải	303.764.380	486.937.000
Bà Nguyễn Thu Hồng	555.313.880	542.588.049
Ông Phạm Đăng Khánh	472.648.026	484.762.000
<b>Tiền thưởng của Ban Tổng Giám đốc</b>		
Ông Nguyễn Khắc Luận	300.000.000	-
Ông Đinh Văn Khải	70.601.000	-
Bà Nguyễn Thu Hồng	85.000.000	-
Ông Phạm Đăng Khánh	74.754.000	-

Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát có thù lao năm 2023 được trả vào năm 2024, thù lao của năm 2022 được trả vào năm 2023. Ban Tổng giám đốc có tiền thưởng năm 2023 được chi trả vào năm 2024. Tiền lương của Ban kiểm soát là lương do nắm giữ các chức vụ khác trong Công ty. Số liệu được trình bày không gồm thuế

**3. Trình bày tài sản, doanh thu, kết quả kinh doanh theo bộ phận**

Công ty không lập báo cáo bộ phận vì không thoả mãn 1 trong 3 điều kiện phải lập báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh hay khu vực địa lý được quy định tại thông tư 20/2006/TT-BTC ngày 20/3/2006 của Bộ Tài chính v/v hướng dẫn thực hiện sáu (06) chuẩn mực kế toán ban hành theo Quyết định số 12/2005/QĐ-BTC

**4. Thông tin so sánh**

Số liệu so sánh là số liệu trên Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 đã được kiểm

Hà Nội, ngày 2 tháng 3 năm 2025

Người lập biểu



Nguyễn Thị Thắm

Kế toán trưởng



Nguyễn Tuyết Mai

Tổng Giám đốc



Nguyễn Thu Hồng

Phụ lục số 01

8. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình

Khoản mục	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc, thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Cộng
Nguyên giá				
Số dư 01/01/2024	11.283.675.683	408.838.354	4.303.207.909	15.995.721.946
Mua trong kỳ	-	-	1.053.015.727	1.053.015.727
Thanh lý, nhượng bán	-	-	(947.080.000)	(947.080.000)
Giảm khác	-	-	(800.000)	(800.000)
<b>Số dư 31/12/2024</b>	<b>11.283.675.683</b>	<b>408.838.354</b>	<b>4.408.343.636</b>	<b>16.100.857.673</b>
Giá trị hao mòn lũy kế				
Số dư 01/01/2024	8.324.877.178	332.531.417	2.431.784.989	11.089.193.584
Khấu hao trong kỳ	149.378.340	22.110.092	439.046.065	610.534.497
Thanh lý, nhượng bán	-	-	(718.202.333)	(718.202.333)
<b>Số dư 31/12/2024</b>	<b>8.474.255.518</b>	<b>354.641.509</b>	<b>2.152.628.721</b>	<b>10.981.525.748</b>
Giá trị còn lại				
Tại ngày 01/01/2024	2.958.798.505	76.306.937	1.871.422.920	4.906.528.362
<b>Tại ngày 31/12/2024</b>	<b>2.809.420.165</b>	<b>54.196.845</b>	<b>2.255.714.915</b>	<b>5.119.331.925</b>

Nguyên giá TSCĐ cuối kỳ đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng

6.598.949.173

**Phụ lục số 02**

**15. Vốn chủ sở hữu**

**15.1. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

	Vốn góp của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Quỹ đầu tư phát triển	LNST thuế chưa PP	Cộng
Số dư 01/01/2023	12.249.480.000	520.000	14.222.720.689	14.995.042.530	41.467.763.219
Lãi/(lỗ) trong kỳ	-	-	-	37.459.084.068	37.459.084.068
Chia cổ tức	-	-	-	(7.349.688.000)	(7.349.688.000)
Trích các quỹ	-	-	3.720.864.245	(7.441.728.489)	(3.720.864.244)
Khen thưởng	-	-	-	(149.400.000)	(149.400.000)
<b>Số dư 31/12/2023</b>	<b>12.249.480.000</b>	<b>520.000</b>	<b>17.943.584.934</b>	<b>37.513.310.109</b>	<b>67.706.895.043</b>
Số dư 01/01/2024	12.249.480.000	520.000	17.943.584.934	37.513.310.109	67.706.895.043
Lãi/(lỗ) trong kỳ	-	-	-	41.861.803.066	41.861.803.066
Chia cổ tức	-	-	-	(18.374.220.000)	(18.374.220.000)
Khen thưởng	-	-	-	(749.180.000)	(749.180.000)
Trích các quỹ	-	-	14.668.545.654	(18.335.684.068)	(3.667.138.414)
Phạt hành chính	-	-	-	(672.376.274)	(672.376.274)
<b>Số dư 31/12/2024</b>	<b>12.249.480.000</b>	<b>520.000</b>	<b>32.612.130.588</b>	<b>41.243.652.833</b>	<b>86.105.783.421</b>



Số: 04 /HDQT-VNX

Hà Nội, ngày 04 tháng 03 năm 2025

## TỜ TRÌNH

(V/v thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần  
từ nguồn vốn chủ sở hữu)

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020; Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019; Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ thương mại Vinexad (“Công ty”)

Hội đồng quản trị (“HDQT”) Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ thương mại Vinexad kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2025 thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, với các nội dung cụ thể như sau:

### I. Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

1. Tổ chức phát hành : Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ thương mại Vinexad
2. Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ thương mại Vinexad
3. Mã cổ phiếu : VNX
4. Loại cổ phiếu phát hành : Cổ phiếu phổ thông
5. Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu
6. Vốn điều lệ trước khi phát hành : 18.986.690.000 đồng (bằng chữ: Mười tám tỷ chín trăm tám mươi sáu triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng)
7. Số cổ phiếu đang lưu hành : 1.898.669 cổ phiếu (bằng chữ: Một triệu tám trăm chín mươi tám nghìn sáu trăm sáu mươi chín cổ phiếu)
8. Cổ phiếu quỹ : 0 cổ phiếu

9. Phương thức phát hành : Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
10. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành : 1.329.068 cổ phiếu (bằng chữ: Một triệu ba trăm hai mươi chín nghìn không trăm sáu mươi tám cổ phiếu)
11. Tổng giá trị cổ phiếu phát hành dự kiến theo mệnh giá : 13.290.680.000 đồng (bằng chữ: Mười ba tỷ hai trăm chín mươi triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng)
12. Tỷ lệ thực hiện : 10:7 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền nhận cổ phiếu và cứ 10 quyền sẽ được nhận thêm 7 cổ phiếu phát hành thêm).
13. Mục đích phát hành : Tăng vốn điều lệ công ty bằng hình thức phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
14. Nguồn thực hiện phát hành : Từ nguồn Quỹ đầu tư phát triển của Công ty theo báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 đã được kiểm toán
15. Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt Danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm được cung cấp bởi Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam ("VSDC").
16. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) : Số lượng cổ phiếu mỗi Cổ đông được nhận khi phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Số cổ phiếu lẻ (phần thập phân) (nếu có) sẽ hủy bỏ, không phát hành.  
*Ví dụ: Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 179 cổ phiếu, cổ đông A sẽ được nhận cổ phiếu phát hành thêm được tính như sau  $(179 : 100) \times 70 = 125,3$  cổ phiếu. Cổ đông Nguyễn Văn A nhận được 125 cổ phiếu mới (cổ phiếu lẻ 0,3 sẽ bị hủy).*
17. Hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng : Cổ phiếu phát hành thêm để tăng vốn cổ phần từ Nguồn vốn chủ sở hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.
18. Thời gian thực hiện dự kiến : Sau khi phương án phát hành được ĐHĐCĐ thông qua và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo bằng văn bản về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành, dự kiến trong Quý III, IV/2025.
19. Điều chỉnh thông tin chứng khoán đăng ký và đăng ký giao dịch bổ sung : Toàn bộ số cổ phần phát hành thêm sẽ được điều chỉnh thông tin chứng khoán đăng ký tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung trên Sở giao dịch chứng khoán ngay sau khi hoàn tất việc phát hành phù hợp với quy định pháp luật.

20. Sửa đổi điều lệ

: Sửa đổi các điều khoản nội dung liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu tại Điều 7, nội dung về VỐN điều lệ, Cổ phần trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cập nhật theo Vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu.

**II. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị**

ĐHĐCĐ ủy quyền và giao cho HĐQT thực hiện và hoàn tất các thủ tục liên quan đến phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu nêu trên, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các công việc sau:

1. Triển khai phương án, lựa chọn thời điểm, thời gian triển khai thực hiện phương án phát hành cho phù hợp với nhu cầu của Công ty trên cơ sở đảm bảo tuân thủ quy định của Pháp luật;
2. Điều chỉnh tỷ lệ phát hành cho phù hợp để đảm bảo tổng số lượng cổ phiếu phát hành không vượt quá số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành đã được ĐHĐCĐ thông qua tại phương án này (tỷ lệ phát hành phụ thuộc vào số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm thực hiện triển khai Phương án phát hành cổ phiếu và Số lượng cổ phiếu phát hành thực tế);
3. HĐQT quyết định sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu đã được ĐHĐCĐ thông qua (bao gồm cả quyết định về các nội dung chưa được trình bày trong phương án phát hành cổ phiếu này), HĐQT xây dựng, chỉnh sửa và giải trình tất cả các tài liệu liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu theo yêu cầu của cơ quan quản lý (nếu có), nhằm triển khai phương án phát hành cổ phiếu đạt được hiệu quả cao nhất, phù hợp với thực tiễn hoạt động kinh doanh của Công ty, đúng theo các quy định pháp luật có liên quan, điều lệ Công ty và quyền lợi của Cổ đông;
4. Hoàn tất các thủ tục để điều chỉnh thông tin chứng khoán đăng ký, đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu mới phát hành tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và trên Sở Giao dịch Chứng Khoán sau khi kết thúc đợt phát hành;
5. Hoàn tất các thủ tục thay đổi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo vốn điều lệ mới tại cơ quan có thẩm quyền; sửa đổi, bổ sung Điều lệ hoạt động của Công ty, các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần sau khi hoàn tất đợt phát hành;
6. Các vấn đề khác có liên quan đến phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu trên đây.

**III. Triển khai thực hiện**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

Triển khai thực hiện các phương án chào bán/phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo thứ tự như sau:

1. Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động trong Công ty (đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua tại Nghị quyết số 08/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/03/2024).
2. Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (Theo Tờ trình số 04 /HĐQT-VNX ngày 04/3/2025)





Hội đồng quản trị trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Thành viên HĐQT
- TGD công ty
- Lưu HSHĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Số: 05 / VINEXAD-HĐQT

Hà Nội, ngày 04 tháng 03 năm 2025

## TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Vinexad

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC hướng dẫn một số điều về Quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;
- Luật số 56/2024/QH15 của Quốc Hội ngày 29/11/2024 ban hành điều chỉnh một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Quảng cáo và Hội chợ thương mại Vinexad ban hành Tháng 3/2018

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty như sau:

Ngày 17/06/2020, Quốc hội đã ban hành Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021. Cùng với Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 cũng bắt đầu có hiệu lực từ 01/01/2021, Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 đã tạo nên khung hành lang pháp lý chặt chẽ hơn, có nhiều điểm mới về khuôn khổ quản trị công ty, đặc biệt là đối với Công ty đại chúng.

Trên cơ sở rà soát Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty ban hành năm 2018, Hội đồng quản trị nhận thấy một số điều khoản tại Điều lệ cần được xem



xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định pháp luật và các yêu cầu quản trị và điều hành.

Do yêu cầu sửa đổi Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty ban hành năm 2018, lần này chủ yếu là điều chỉnh, sửa đổi các nội dung điều lệ Công ty cổ phần Quảng cáo và hội chợ thương mại Vinexad để phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Luật chứng khoán và các văn bản Pháp luật liên quan Công ty đại chúng ban hành có hiệu lực sau. Điều lệ Công ty ban hành nhằm thực hiện đầy đủ quy định pháp luật của Công ty trong hoạt động kinh doanh.

Sửa đổi Điều lệ Công ty lần này không đề cập sửa đổi nội dung cụ thể về Quản trị Công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua sửa đổi các kỳ ĐHĐCĐ từ 2018 về trước.

Vì vậy, HĐQT Công ty trình ĐHĐCĐ 2025 thông qua các vấn đề tại ĐHĐCĐ 2025 với các nội dung như sau:

1/ ĐHĐCĐ đồng ý và ủy quyền cho HĐQT Công ty soạn thảo việc điều chỉnh những nội dung đã đề cập nêu trên trong Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Quảng cáo và Hội chợ thương mại Vinexad phù hợp với Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật liên quan đã ban hành, sửa đổi từ thời điểm Điều lệ Công ty có hiệu lực từ tháng 3/2018 để hoạt động kinh doanh của Công ty phù hợp với luật pháp.

2/ Sửa đổi mục Vốn điều lệ Công ty ngay sau khi thực hiện xong việc phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ và hoàn thành việc đăng ký lại Đăng ký kinh doanh.

**Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.**

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT, BTGD;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Khắc Luận**

Hà Nội, ngày 03 tháng 03 năm 2025

## TỜ TRÌNH

*(V/v đề xuất lựa chọn Công ty Kiểm toán Báo cáo tài chính 2025)*

Kính gửi : **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 được Quốc hội thông qua.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Quảng cáo và Hội chợ thương mại Vinexad và các quy định của Nhà nước về công tác kiểm soát.

Để đảm bảo hoạt động của Công ty phù hợp với quy định của Pháp luật hiện hành, Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty CP Quảng cáo và Hội chợ thương mại Vinexad đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán, soát xét Báo cáo tài chính năm 2025 như sau:

**1. Tiêu chí lựa chọn đơn vị Kiểm toán độc lập:**

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có chức năng, điều kiện thực hiện kiểm toán theo quy định của Pháp luật.
- Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ nhân viên trung thực, uy tín, trình độ cao, nhiều kinh nghiệm, nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán.
- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

**2. Đề xuất các đơn vị kiểm toán độc lập đưa vào danh sách lựa chọn:**

Theo tiêu chí lựa chọn tại mục 1 , Ban Kiểm soát xin đề xuất 03 đơn vị Kiểm toán độc lập có uy tín, được Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2025 như sau: (xếp theo thứ tự ABC)

2.1 Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA):(Theo Quyết định số 1273/QĐ-UBCK ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước)

2.2 Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam : (Theo Quyết định số 1256/QĐ-UBCK ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước)

2.3 Công ty TNHH Kiểm toán VACO : (Theo Quyết định số 1264/QĐ-UBCK ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước)



### 3. Đề xuất của Ban Kiểm soát:

Ban Kiểm soát kính trình ĐHĐCĐ:

3.1 Thông qua các tiêu chí tại mục 1 và danh sách 03 Công ty kiểm toán độc lập nêu tại mục 2 làm căn cứ lựa chọn Đơn vị kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán BCTC trong năm tài chính 2025 của Công ty Cổ phần Quảng cáo và hội chợ thương mại Vinexad.

3.2 Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc chọn một trong ba Công ty kiểm toán độc lập theo đề xuất của Ban Kiểm soát và giao cho Tổng Giám đốc Vinexad ký Hợp đồng cung cấp Dịch vụ kiểm toán với Công ty Kiểm toán độc lập được chọn để thực hiện kiểm toán và soát xét BCTC trong năm tài chính 2025 của Công ty CP Quảng cáo và Hội chợ thương mại Vinexad.

Trân trọng kính trình.

Nơi nhận:

- Như trên
- HĐQT
- TGD
- Lưu VT, BKS Công ty

TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN



Vũ Đăng Khoa



Số: /NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 04 tháng 03 năm 2025.

## **Dự thảo**

### **NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 2020 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH 14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 06/BB-ĐHĐCĐ ngày 26/03/2025 của Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Quảng cáo và Hội chợ thương mại VINEXAD ngày 26/3/2025 tiến hành thảo luận và biểu quyết thông qua các quyết nghị như sau:

## **QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1: Thông qua báo cáo hoạt động điều hành – quản lý của HĐQT Công ty năm 2025, định hướng phát triển kinh doanh giai đoạn 2025 – 2030**

ĐHĐCĐ thông qua các nội dung tại Báo cáo hoạt động điều hành – quản lý của HĐQT Công ty năm 2025, định hướng phát triển kinh doanh giai đoạn 2025 – 2030 ngày 4/3/2025 do ông Phạm Quỳnh Giang – Phó Chủ tịch HĐQT báo cáo tại Đại hội và được đính kèm Nghị quyết này, bao gồm các phần chính sau:

**Phần I. Đánh giá hoạt động điều hành – quản lý của HĐQT Công ty năm 2024**

**Phần II. Định hướng phát triển kinh doanh quản lý Công ty giai đoạn 2025 – 2030**

**Phần III. Về việc thông qua các báo cáo trình ĐHĐCĐ thường niên 2025**

**Điều 2: Thông qua Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024; Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2024; Thù lao năm 2024 của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát**

DHĐCĐ thông qua các nội dung Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024; Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2024; Thù lao năm 2024 của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được trình bày tại mục A, B, C, Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch kinh doanh năm 2025 ngày 04/03/2025 đã được báo cáo tại Đại hội và đính kèm Nghị quyết này, bao gồm các nội dung chính như sau:

**Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2024** (Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ Tiêu	Kế hoạch 2024 (ĐHCĐ)	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ đạt so với NQ ĐHCĐ (%)
1	Vốn Điều lệ	18.986	12.249	
2	Doanh thu	240.000	266.567	111%
3	Lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	65.000	79.555	122%
4	Lợi nhuận trước thuế	39.000	52.587	135%
5	Thuế TNDN	7.800	10.725	
6	Lợi nhuận sau thuế	31.200	41.861	134%
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	16.980	34.174	Tăng 2,01 lần
8	Trả cổ tức:	50%	120%	
9	Quỹ tiền lương		26.367	
10	Thu nhập bình quân		29,7	
11	Chi phí HĐQT (Ngoài thù lao)		74	

### **Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2024**

*Các chỉ tiêu cơ bản đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024*

STT	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	52.587.097.359	
2	Thuế TNDN	10.725.294.293	
3	Nộp thuế TNDN truy thu	672.376.274	
4	Lợi nhuận sau thuế để phân phối (4= 1-2-3)	41.189.426.792	
5	Thưởng Ban TGD điều hành: 2% Lợi nhuận sau thuế để phân phối (5 = 4*2%)	823.788.536	
6	Lợi nhuận còn lại để phân phối các quỹ và chia cổ tức (6 = 4 - 5)	40.365.638.256	

a	Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 20% {a= (6 - c)*20%}	3.516.321.091	
b	Quỹ Đầu tư phát triển: 80% {b = (6 - c)*80%}	14.065.284.365	
c	Chia cổ tức: 120% (Tại thời điểm chốt quyền cổ đông chi trả cổ tức 2024 theo Vốn điều lệ mới đã PHCP cho cổ đông hiện hữu và phát hành ESOP: 18.986.694.000 đồng)	22.784.032.800	

### Thù lao của HĐQT và BKS năm 2024

#### 1. Thù lao Hội đồng Quản trị: 6% Tổng Lợi nhuận sau thuế

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ tên	Chức danh	Hệ số	Tổng thù lao 6%	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Khắc Luận	CT. HĐQT			
2	Ông Phạm Quỳnh Giang	PCT. HĐQT			
3	Ông Phạm Đăng Khánh	TV. HĐQT			
4	Ông Đinh Văn Khải	TV. HĐQT			
5	Bà Nguyễn Thu Hồng	TV. HĐQT			
	<b>Tổng cộng:</b>			<b>2.472</b>	

#### 2. Thù lao Ban kiểm soát: 1,8% Tổng Lợi nhuận sau thuế

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ tên	Chức danh	Hệ số	Tổng thù lao 1,8%	Ghi chú
1	Ông Vũ Đăng Khoa	Trưởng Ban Kiểm soát			
2	Bà Mạc Thanh Tú	TV. BKS			
3	Ông Nguyễn Quốc Vinh	TV. BKS			
	<b>Tổng cộng:</b>			<b>742</b>	

**Điều 3: Thông qua Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025; Phương án phân phối lợi nhuận, trả cổ tức năm 2025; Thù lao HĐQT, BKS năm 2025**



ĐHĐCĐ thông qua các nội dung Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025; Phương án phân phối lợi nhuận, trả cổ tức năm 2025; Thù lao HĐQT, BKS năm 2025 được trình bày tại mục E, F, G Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch kinh doanh năm 2025 ngày 4/3/2025 đã được báo cáo tại Đại hội và đính kèm Nghị quyết này, bao gồm các nội dung chính như sau:

**Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 (Dự kiến)**

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ Tiêu	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025
1	Doanh thu	266.567	250.000
2	Lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	79.555	75.000
3	Lợi nhuận trước thuế	52.587	47.000
4	Lợi nhuận sau thuế	41.861	37.600
5	Cổ tức (Trả trên vốn Điều lệ dự kiến tăng sau đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu từ Quỹ đầu tư phát triển (dự kiến: 31.500)	120%	60%
6	Vốn Điều lệ	12.249	31.500
7	Thưởng Ban TGDĐ điều hành 2%/Tổng lợi nhuận sau thuế (Nếu vượt KH từ 10%), thưởng 1,5% nếu đạt KH.	824	564
8	Thù lao HĐQT: 6% Lợi nhuận sau thuế	2.472	2.256
9	Thù lao Ban kiểm soát: 1,8% Lợi nhuận sau thuế	742	677

**Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận theo kế hoạch	Triệu đồng	47.000
2	Thuế TNDN phải nộp nhà nước (20%)	Triệu đồng	9.400
3	Lợi nhuận sau thuế để phân phối	Triệu đồng	37.600
4	Thưởng Ban TGDĐ điều hành (2%/Tổng Lợi nhuận sau thuế nếu vượt KH từ 10% , thưởng 1,5% nếu đạt KH)	Triệu đồng	564
5	Lợi nhuận còn lại để phân phối các quỹ & chia cổ tức (5= 3-4)	Triệu đồng	37.036
6	Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 20% (6 =5-8)	Triệu đồng	3.627
7	Quỹ đầu tư phát triển: 80% (7 =5-8)	Triệu đồng	14.509
8	Chi cổ tức 2025: 60% (Trên vốn Điều lệ dự kiến tăng sau đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu từ Quỹ đầu tư phát triển (dự kiến: 31.500)	Triệu đồng	18.900

**\* Phương án chi trả cổ tức năm 2025**

- Thanh toán cổ tức một đợt sau Đại hội Đồng cổ đông thường niên thông qua nghị quyết trả cổ tức,

**Dự kiến mức thù lao HĐQT, BKS năm 2025**

**1. Thù lao HĐQT: (6% Lợi nhuận sau thuế)**

**2. Thù lao Ban kiểm soát: (1,8% Lợi nhuận sau thuế)**

**Điều 4: Thông qua Báo cáo kết quả Giám sát của Ban kiểm soát năm 2024**

ĐHĐCĐ thông qua các nội dung tại Báo cáo kết quả Giám sát của Ban kiểm soát năm 2024 do ông Vũ Đăng Khoa – Trưởng Ban kiểm soát báo cáo tại Đại hội và được đính kèm Nghị quyết này.

**Điều 5: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu.**

ĐHĐCĐ thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu theo nội dung Tờ trình số 04/HĐQT-VNX ngày 04/03/2025 đã được trình bày trước Đại hội và đính kèm Nghị quyết này.

**Điều 6: Thông qua sửa đổi Điều lệ và tổ chức hoạt động công ty Vinexad**

ĐHĐCĐ thông qua việc sửa đổi Điều lệ và tổ chức hoạt động công ty Vinexad theo nội dung Tờ trình số 05/HĐQT-VNX ngày 04/03/2025 đã được trình bày trước Đại hội và đính kèm Nghị quyết này.

**Điều 7: Thông qua lựa chọn công ty kiểm toán năm 2025**

ĐHĐCĐ thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán năm 2025 theo nội dung tại Tờ trình số 01/BKS-VNX ngày 03/3/2025 đã được trình bày trước Đại hội và đính kèm Nghị quyết này. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định về việc lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024. Danh sách các đơn vị kiểm toán bao gồm:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA)
2. Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam

3. Công ty TNHH Kiểm toán VACO

**Điều 8: Điều khoản chung**

Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại Vinexad có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26/3/2025.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã được thông qua tại Đại hội trên cơ sở đảm bảo lợi ích cao nhất cho Công ty và các cổ đông, phù hợp với Điều lệ Công ty và quy định của Pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông Công ty;
- Các cơ quan liên quan
- Các thành viên HĐQT, BKS
- Lưu VT/HĐQT

**TM/ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

**Nguyễn Khắc Luận**